Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN, Số THỨ 674 — NGÀY THỨ HAI 3 MAI 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
Một năm	6$00	6$90	6$50	6$30	6$60	12$00	
Các làng và Các công-sở	»	5.00	5.80	5.60	9.00	»	
Sáu tháng	3.90	3.50	3.25	3.25	5.30	6.60	
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.30	
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 730

ANNONCES
Réclame dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Tập tục của mình có toàn là hủ-bại đáng bỏ cả không ?

Mỗi xứ có một phong tục riêng, là theo cái tính tình của nhân-dân, và cái tập quán của xã-hội, lưu truyền đã bao nhiêu đời, còn mất thấy lâu đã quen đi rồi, không phải ở cái nước giàu mạnh thì phong-tục toàn là hay, mà ở các nước ngu hèn thì phong-tục toàn là dở cả đâu. Nước ta là một dân-tộc mới bán khai, kiến-thức hãy còn hẹp hòi, tư-tưởng hãy còn bó buộc, lại vì cái lòng mê tín, mới thành ra nhiều cái tập-tục, thật là hủ lậu, thật là phiền nhiễu, thật là câu nệ, đến đời nay thật là không hợp với cái thời-đại văn-minh. Như những sự chọn ngày chọn giờ, xem sớ xem bói, cũng là những tục khao vọng khoán lệ ở các chốn thôn quê, thì thật là vô ý thức đáng bỏ đi đành, còn đến cách ăn mặc, lối cư xử của mình, cũng có cái dở nên bỏ, mà cũng có cái hay nên giữ: tức như tục để tóc và móng tay dài, vân vân, thì thật là vô ích mà lại có hại đến sự vệ-sinh, đó là hiển nhiên ở trước mắt, không cần phải bàn nói đến nữa. Còn như tục nhuộm răng, tục ăn trầu, tục hút thuốc cũng là lối phục sức, thì tục mình không phải là không hay, có phải toàn là hủ lậu đáng chê cả đâu.

Nay trước hết hãy nói tục nhuộm răng: tục ấy có từ bao giờ, và vì cớ gì mà sinh ra, thì bây giờ không thể khảo sát được nữa; nói về sự đẹp, thì người Tây người Tàu quen đã răng trắng thì cho răng trắng làm đẹp, người Tây là người đẹp thì thường nói răng răng như hạt châu, người Tàu tả người mình thì nói răng răng như hạ bầu; người mình lấy răng đen làm đẹp, thì những câu khen đàn bà đẹp, toàn là trọng cái răng đen, như câu: răng láng hạt huyền, và câu: răng đen một góc; xem thế thì biết sự ham chuộng bởi tại cái thói quen, vì con mắt nhìn lâu mà sinh khác, chớ cái sắc trắng và cái sắc đen cho cái răng có quan-hệ gì đâu. Về cách vệ-sinh, thì nhuộm răng tưởng cũng có một phần ích-lợi. Ký-giả có được nghe một người ngoại-quốc rất thông thái nói rằng: người Nam nhuộm răng là một tục rất khôn, vì răng người ta mà giữ được bền vững lâu hư, là cốt nhờ có cái men răng, răng nhuộm thì giữ được cái men, mà lâu hỏng; ông đã xét ra rằng người răng trắng phần nhiều răng hay hư, mà lắm người có bệnh đau răng rất sớm, tuy cũng bởi nhiều cái cớ khác nữa, nhưng cũng có một phần tại răng không giữ được men.

Theo một chuyện hoang-đường mà người ta truyền khẩu lại, thì tục ăn trầu của ta có đầu tự đời Hùng-vương. Chuyện ấy cũng phần nhiều là bịa đặt, không có thể tin cả được, nhưng cũng đủ biết rằng tục ăn trầu ở nước ta có đã rất lâu. Đến bây giờ đã thành ra thói quen, không việc gì là không dùng đến: nào là việc ma chay cưới xin, việc hội hè đình đám, việc cúng lễ, việc giao tiếp, đều phải dùng đến miếng trầu cả, đọc câu tục-ngữ ta miếng trầu là đầu câu chuyện, thì biết miếng trầu ở xã-hội ta thông dụng biết là dường nào! Còn nói về vệ-sinh, thì miếng trầu của ta, cũng chẳng có thức gì hư hại đến sự khỏe mạnh của người; và lại ở trong sách được tính rằng, là có cả M. Jousseaz, và Salwoh chánh giám-đốc phòng coi việc hỏa-xa tại bộ Công tác là giám định ủy-viên kinh-tế, cũng đi với ngài.

Hội liên-hiệp lao động đã họp các đại-biểu của hội liên-hiệp thợ mỏ, thợ hỏa xa, thợ kho tàu, và các thủy-thủ. Các đại biểu có bỏ về mà chuẩn một khoản tỏ tình thân ái với bọn lao động nước Anh.

Tại các quận, cũng có đặt các hội-đồng coi việc tự ý trợ quyền, và cũng có sở động quốc-dân tự ý trợ-quyền. Số tiền quyên vẫn gởi đều nhiều.

Hội liên-hiệp lao-động nước Pháp có điện cho các hội Trade-Unions rằng cả 500.000 hội-viên của hội ấy sẵn lòng trợ-lực cho các nhà lao động nước Anh.

Giá tiền franc hạ xuống, một phần lớn là bởi người Anh bỏ giấy để hàng ở nước Pháp. Đã có giấy triệu của quan thương-thư kíp về Paris để họp hội-đồng.

Việc ở Maroc

Báo *Matin* tiếp được tin ở Tanger gởi về nói rằng người bản xứ ở Rif đến có nói Abd El Krim đã hạ lệnh bắt binh tất cả các hạng người mạnh khỏe. Các thân-hào đến họp ở Targuist đi với về xứ sở.

Sau cùng có tin rằng sáng hôm nay các đại-biểu Riffains chưa tới nơi. Chiều hôm nay sẽ tới, thì sẽ lập cuộc hội-nghị ngay.

Việc nước Anh

Thượng nghị-viện đã ưng-chuẩn một khoản sử tân Anh-hoàng.

Hạ-nghị-viện đã bỏ phiếu quyết nghị nhiều khoản dự án tài-chánh, mà không bàn bạc gì cả. Từ nay ngày nào nghị-viện cũng họp.

Người ta tính ra số tiền công của bọn đình-công bị mất trong một ngày đáng giá là năm triệu livres sterling, nghĩa là 75 triệu quan. Số của hại cho kỹ-nghệ mỗi ngày đáng giá hai nghìn triệu quan.

Các hội Trade-Unions có 8 triệu livres, tính ra mỗi tuần-lễ, mỗi người đình công, cai tiền mất mọt livre, thì liệu những gì thể đình-công được 15 ngày. Ở Londres vào ở vào tỉnh nhân-dân rất lấy làm tức giận.

Việc Hoa-kỳ

Quan tổng-thống Coolidge tỏ ý đợi làng về việc tính toán các trái khoản.

Báo *New-York-Tribune* cũng công-nhận rằng cái sở tiền của nước Pháp có thể trả được, là do sở tiền của nước Đức nộp cho nước Pháp.

Việc nước Nhật-bản

Bộ ngoại-giao đã hạ lệnh cho quan chánh lãnh sự Nhật ở Ottawa (Gia-nã-đại) đề phản kháng về bản *Fishery act*, vì có các khoản thiệt hại cho người Nhật.

Bọn liên hiệp thợ thuyền về việc vận-tải nước Nhật có điện lời tỏ ý tán thành cho bọn đình-công nước Anh.

Có tin rằng nước Nhật đã lập ra ủy ban để nghiên cứu việc kinh tế, và sẽ đề nghị với chính-phủ những phương pháp để giảm bớt sự thất nghiệp. Cái kế ấy bắt đầu thi hành từ tháng Janvier tới, nhưng chỉ hạn định độ bảy tám tháng thôi, rồi sẽ xuống ở đây. Bộ đã được thuyền *Patria* đến Áo-môn. *(Indopacif)*

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 5 Mai 1926

Việc nước Pháp

M. Paul Boncour, đại-biểu nước Pháp tại hội-đồng thanh-giám quân bị, ngày 10 Mai này họp, sẽ thay mặt Pháp cả ở hội-đồng coi việc tổ-chức lại hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc. Có tướng Dupont, đại-tá Requin, tướng Debeney và M. Jouhaux, và Salwoh chánh giám-đốc phòng coi việc hỏa-xa tại bộ Công tác là giám định ủy-viên kinh-tế, cũng đi với ngài.

Hội liên-hiệp lao động đã họp các đại-biểu của hội liên-hiệp thợ mỏ, thợ hỏa xa, thợ kho tàu, và các thủy-thủ. Các đại biểu có bỏ về mà chuẩn một khoản tỏ tình thân ái với bọn lao động nước Anh.

Tại các quận, cũng có đặt các hội-đồng coi việc tự ý trợ quyền, và cũng có sở động quốc-dân tự ý trợ-quyền. Số tiền quyên vẫn gởi đều nhiều.

Hội liên-hiệp lao-động nước Pháp có điện cho các hội Trade-Unions rằng cả 500.000 hội-viên của hội ấy sẵn lòng trợ-lực cho các nhà lao động nước Anh.

Giá tiền franc hạ xuống, một phần lớn là bởi người Anh bỏ giấy để hàng ở nước Pháp. Đã có giấy triệu của quan thương-thư kíp về Paris để họp hội-đồng.

Việc ở Maroc

Báo *Matin* tiếp được tin ở Tanger gởi về nói rằng người bản xứ ở Rif đến có nói Abd El Krim đã hạ lệnh bắt binh tất cả các hạng người mạnh khỏe. Các thân-hào đến họp ở Targuist đi với về xứ sở.

Sau cùng có tin rằng sáng hôm nay các đại-biểu Riffains chưa tới nơi. Chiều hôm nay sẽ tới, thì sẽ lập cuộc hội-nghị ngay.

Việc nước Anh

Thượng nghị-viện đã ưng-chuẩn một khoản sử tân Anh-hoàng.

Hạ-nghị-viện đã bỏ phiếu quyết nghị nhiều khoản dự án tài-chánh, mà không bàn bạc gì cả. Từ nay ngày nào nghị-viện cũng họp.

Người ta tính ra số tiền công của bọn đình-công bị mất trong một ngày đáng giá là năm triệu livres sterling, nghĩa là 75 triệu quan. Số của hại cho kỹ-nghệ mỗi ngày đáng giá hai nghìn triệu quan.

Các hội Trade-Unions có 8 triệu livres, tính ra mỗi tuần-lễ, mỗi người đình công, cai tiền mất mọt livre, thì liệu những gì thể đình-công được 15 ngày. Ở Londres vào ở vào tỉnh nhân-dân rất lấy làm tức giận.

Việc Hoa-kỳ

Quan tổng-thống Coolidge tỏ ý đợi làng về việc tính toán các trái khoản.

Báo *New-York-Tribune* cũng công-nhận rằng cái sở tiền của nước Pháp có thể trả được, là do sở tiền của nước Đức nộp cho nước Pháp.

Việc nước Nhật-bản

Bộ ngoại-giao đã hạ lệnh cho quan chánh lãnh sự Nhật ở Ottawa (Gia-nã-đại) đề phản kháng về bản *Fishery act*, vì có các khoản thiệt hại cho người Nhật.

Bọn liên hiệp thợ thuyền về việc vận-tải nước Nhật có điện lời tỏ ý tán thành cho bọn đình-công nước Anh.

Có tin rằng nước Nhật đã lập ra ủy ban để nghiên cứu việc kinh tế, và sẽ đề nghị với chính-phủ những phương pháp để giảm bớt sự thất nghiệp. Cái kế ấy bắt đầu thi hành từ tháng Janvier tới, nhưng chỉ hạn định độ bảy tám tháng thôi, rồi sẽ xuống ở đây. Bộ đã được thuyền *Patria* đến Áo-môn. *(Indopacif)*

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thân phụ tôi đã 70 tuổi, làm thế nào để tôi được kiện ngay tế tự thì tôi mới lại đến, còn ngày thường thì không có gì ở đó. Mới rồi khi thân phụ tôi đến có việc cần tôi thì thấy cửa trong đóng mở toang ra mà bài vị thần thì đi đâu mất. Tìm mãi mới thấy ở dưới đất vỡ làm mấy mảnh. Tôi đoán rằng có kẻ vì thù hằn mà làm ra sự ấy để đổ tội cho thân phụ tôi đó thôi.

Nhờ ngài chỉ bảo cho việc ấy thì thân phụ tôi phải trách nhiệm thế nào.

LỜI ĐÁP. — Thân phụ ông không có thể phải phạt về luật hình được. Làng có kiện thân phụ ông thì chỉ kiện về luật bộ được mà thôi, là nếu sự mất tại thân phụ ông mà ra. Vì thử tòa án xét rõ là lỗi tại thân phụ ông rồi cũng chỉ có thể bắt đền tiền làm một cái bài vị mới là cùng.

P...h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 30 Avril

Đảng Cộng-sản bị thất-bại

Tại Bắc-kinh sau khi Trương-phiên-Bình là phái-viên tổ Thân-hào vì cổ-động cái chủ-nghĩa cộng-sản bị quân Phụng-thiên hãm chết ở Thiên-kiều, lòng người nổi-dậy lấy làm sợ hãi lắm. Các nhà kỹ-giả các báo có tiếng là đảng cộng-sản đều bỏ trốn cả. Quân Phụng-thiên hằng ngày cho đi sục tìm các nơi. Trường-học-Lương hạ lệnh cho bắt mấy viên giáo-sư trường Bắc-đại, Trường học Tsing-Nga đàn tạo sẽ phải đóng cửa.

Phụng-ngọc-Tường ở Khổ-luân

Có tin Chính-phủ Nga muốn lấy lòng Trương-tác-Lâm và Ngô-bội-Phu nên cho thu lại cái giấy thông-hành trong địa phận nước Nga cấp cho Phụng-ngọc-Tường trước, vì vậy nên Phụng-ngọc-Tường không đi qua Nga được, phải lưu lại ở Khổ-luân.

(Dịch báo Tân)

Ngày 5 Mai 1926

Việc Quảng-châu

M. Bô-rô-đin Dân-ủy viên trưởng bộ ngoại-giao của đảng quốc-dân ở Quảng-châu, đã ở nước Nga trở về tuần lễ mới rồi, có MM. Borodin, và Sanfo đi với ông. Đi nửa chừng ngày 8 mai, M. Bô-rô-đin Dân nói vì phe cộng-sản và phe phản-cộng có điều xung đột với nhau, cho nên ông phải vội trở về. Ông trở về dự quyền chính, thiếu người Trung-hoa lấy làm hoan nghênh.

Uông-tinh-Vệ nghỉ dưỡng bệnh, nay lại từ chức.

Phi-hành gia Tây-ban-nha

Có tin rằng phi-hành gia Tây-ban-nha Loriga đã có tin rằng ở Tinnak cách Quảng-châu-loan một trăm dặm và ở phía bắc Quảng-châu-loan. Vì máy ở đây không được tốt cho nên xuống ở đây. Bị đi bốn-thuyền *Patria* đến Áo-môn. *(Indopacif)*

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	28 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		12$10
nhì,	—	9 60
— ba,	—	8 00
Thóc hạng nhất,		6 10
Bắp ngô	— —	4 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Mai 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 104 đồng.

Tỷ giá quốc-trái.

Ngày 4 Mai 1926

3 °/₀	hoàn dần	83 f. 00
3 1/2 °/₀	hoàn dần	86 f. 50
4 °/₀	vĩnh viễn 1917	46 f. 80
4 °/₀	» 1918	45 f. 50
5 °/₀	» 1920	86 f. 90
5 °/₀	hoàn dần 1920	74 f. 70
4 °/₀	1925	91 f. 45

Ngày 6 Mai 1926

3 °/₀	vĩnh viễn	46 f. 10
5 °/₀	1915-1916	86 f. 00

Tin tàu. — Tàu *Fontainebleau* mang thư sang Pháp, trở các giấy má có khai gia không kể, đến ngày 15 Mai hồi 14 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon qua Tourane.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 phút sáng hôm 15 Mai.

Tại nhà bưu-điện chính ở Hanoi ngày 14 Mai từ 20 đến 21 giờ sẽ mở mail guichet phụ.

Ngày hội Jeanne d'Arc. — Nay nhắc lại thương-trình ngày hội Jeanne d'Arc như sau này:

Ba hồi đại bác: Thứ bảy 8 mai hồi 17 giờ, chủ nhật 9 mai hồi 6 giờ và hồi 17 giờ. Mỗi lần bắn 21 tiếng, mỗi phát hai tiếng, tại đường bờ sông ngay trước sở Lục-lộ.

Rước đèn: Tối thứ bảy 8 mai, họp tại đường Bờ sông trước sở Thương-chính. Đi qua các đường phố sau này:

Đường France, Général Galliéni, rạp Bobillot, đường nhà thương Đồn-thủy, Gambetta, Bobillot, phố Paul-Bert, hàng Trống, hàng Gai, hàng Bạc, hàng Ngang, hàng Đường, hàng Đồng, hàng Cót, Général Bichot.

Đêm bình: Chủ nhật 9 mai, hồi 7 giờ, tại đường Puginier.

Một sự kết quả cần cần của Trung Bắc Học Hiệu. — Trong kỳ thi bằng Sư-học yếu lược (certificat d'études élémentaires indigènes) tại nhà trung-học Hanoi mới rồi, kể sĩ trường công và trường tư, số cái sĩ học-trò tăng-thi với số học-trò trúng tuyển thì duy có *Trung Bắc Học Hiệu* là được nhiều người đỗ hơn cả. 56 học-trò của trường cho đi thi chỉ có 25 người mà đỗ được 26 người, phần hiện lại được dự vào bình hạng.

Các quí-khách qua Hanoi. — Quan giáo-sư Achard ở trường đại học đường Paris và quan Sứ-thần Patek nước Phé-lan-nhê hiện qua Hà-thành ta, mới rồi có đi ô-tô lên thăm các bệnh-viện ở Sơn-tây, Chợ-bờ và Bắc-ninh do M. Henri marcel là y-sĩ ở Hanoi hướng-dẫn. Các ngài lấy phong cảnh Bắc-kỳ làm đẹp lắm.

Sáng hôm qua quan Giáo-sư có đến thăm nhà thương chữa mắt ở đường Huế và buổi trưa ấy tại trường đại-học phố Paul Bert có mở tiệc champagne mừng ngài, và ngài có đi diễn-thuyết trong một giờ đồng hồ.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Đàn bà có chồng lẽ — Phạm-thị-Huấn đã lấy một người tên là Phạm-Quang làm chồng, hiện có cưới cheo và vào sổ giá-thú từ tế, sau bất hình với nhau bỏ nhà chồng đi rồi lại lấy một người khác. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt Phạm thị-Huấn 6 ngày tù và 20 quan. Tòa Thượng-thẩm tha cho vì xét thị ấy lấy chồng sau chưa có vào sổ giá-thú gì cả.

Lừa người và ăn đất. — Tên Hà-như-Tuân là cai mạch-nê cùng với tên Ng-văn-Thân là linh mạch-nê đóng ở phủ Bảo-thắng mỗi khi có bè đi qua xuống khám bắt được thuốc phiện lậu thì ăn lễ lại tha, bè nào không có thuốc phiện lậu thì chúng cũng đem dọa đòi tiền hay là trong bè có thuốc gì thì lấy. Tòa Nam-án tỉnh Phú-thọ phạt Hà-như-Tuân 18 tháng tù, Ng-văn-Thân 1 năm tù và tha cho tên Trần-văn-Dung bè tên cũng can vào việc ấy vì xét không có chứng cớ. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Tuân 2 năm tù và giảm cho tên Thân xuống 6 tháng tù và y án tha cho tên Dung.

Cướp của đánh người bị thương. — Một bọn cướp có mang khí-giới đương đêm phá cổng vào nhà một người lên là Tsu-văn-Tsu rồi bắt sự chủ trói lại khảo đã tra tiền bắt đưa thìa khóa mở hòm lấy mất 1000 đồng bạc và 3 con tiền rồi tẩu thoát. Nhưng sự chủ nhờ được mặt Ng-ngọc Cam, và Ng-văn-Duy nhờ thế sau xét ra lắt được mấy đứa tùng đảng nữa. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Ng-ngọc-Can tức Lý-Tam. Bùi-hữu-Toàng tức Lý Thông, Ng-văn-Hiện, Ng-văn-Duy, Trần-trọng-Sẩn tức Lý-Sửu mỗi tên năm năm khổ sai. Tòa Thượng-thẩm tăng thêm tội tên Cam tên Thông, tên Duy, và tên Sửu mỗi tên 10 năm khổ sai và tha cho tên Hiện, vì xét không đủ chứng cớ.

Cướp của giết người. — Một hôm lén chiếu tối một người tên là Chu-chí Linh có việc phải đi, để nhà cho vợ con trông. Được một chốc có tên Lục-trang-Hy tức Lục-viết-Nong là người quen gõ cửa vào chơi, rồi giở dao ra dọa hễ kêu thì chém chết, và mở cửa ra cho bọn nó vào ăn cướp. Bọn cướp lấy tiền bạc và đồ đạc rồi giết vợ người sự chủ đi cho khỏi lộ. Nhưng sau quan sở tại tra xét bắt được lũ tên Lục-trang-Hy hiện khám nhà bắt được đồ đạc ăn cướp. Tòa Nam-án tỉnh Lạng-sơn phạt Hoàng-pô Hòng, Lục-trang-Hy, Nong-v-Lay tức Đinh-Dung Phàng-v-Hai tức Bình-Trang mỗi tên 20 năm khổ sai, Lục-trang-Dương và Hoàng-chấn-Trương tức Văn-long đều khổ sai chung thân. Tòa Thượng-thẩm tha cho Hoàng-pô-Hòng và Nông-v-Lay và y án phạt những tên khác. Còn tên Phàng-văn-Hai chết rồi thì thôi không xét nữa.

Lấn bờ ruộng của người. — Lê-công-Thai có ruộng ở bên cạnh ruộng Vũ-v-Hang, sự năm đến vụ cấy thì lại phát bờ đắp lại lấn đất sang ruộng người ấy. Đến lúc người ấy biết bắt phải lại bờ lại thì Hang chịu rồi sinh sự cãi nhau mãi. Tòa Nam-án tỉnh Bà đăng phạt Lê-công-Thai 20 đồng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Lăng mạ. — Bài-gia-Tuấn tức Lún vì chuyện bất bình sinh sự lăng mạ một người trong họ tên là Bùi-gia-Du. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt Bùi-gia-Tuấn 2 đồng. Tòa Thượng-thẩm phạt tiền Tuấn 6 ngày tù, 7 đồng và bắt phải bồi 10 đồng cho bên nguyên đơn.

Lận đinh. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt Bùi-thiện-Cao 15 ngày tù án treo và 15 đồng về tội lận đinh trong lúng không vào sổ chịu sưu. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tiểu tiền công dân. — Nguyễn-duy-Thiệu là kỳ dịch làng Xuân-hy tự tiện lấy 1.08 $ 50 tiền công dân bỏ túi tiêu. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Ng-duy-Thiệu 3 tháng tù và bắt phải bồi 85 tiền ấy trả làng. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho tội đó được án treo và phạt tiền 217 đồng tiền phạt nữa.

Việc làm lại tòa Đốc-lý. — Hiện nay cái tòa nhà làm sở Nam-chính đã phá đi xong rồi. Cái chương-trình trước kia dự định làm lại tòa nhà ấy, nay lại bỏi đi, vì đợi cuối năm nay, thành-phố mở cuộc công-thái 1.200 000 đồng để làm lại tòa Đốc-lý thì sẽ làm lại tòa nhà ấy một thể. Hiện nay sở Lục-lộ đương soạn bản đồ các lô đất công trong thành-phố để nay mai bán đấu giá, và dương cho lập những cái ao lớn ở đường Tuyên-quang để đem bán đấu giá lấy tiền cho thành phố chi dùng mọi việc nữa.

Về việc cô giáo Chevet. — Về việc cô giáo Chevet viết thư dọa phạm đến quan Học-chính tổng-trưởng, sau giao cho các ông thầy thước xét xem có bệnh trạng gì không, thì nay các ông thầy thước giám định đã xét xong và đã làm tờ trình rằng cô Chevet có trách nhiệm về việc hành-động của mình. Tuy vậy, quan Dự-thẩm cũng chưa cứu việc ấy. Nhưng Tòa lại để việc ấy lên quan Dự thẩm Đại hình xét.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

Muốn bán ngay một cái xe ô-tô «Delaunay-Bellville» 10 — 12 mã-lực, còn tốt lắm.

Hỏi tại bản-quán. 5.671

VÌ ĐI XA MA BÁN

Một cái xe ô-tô «Renault», 6 mã-lực, 4 chỗ ngồi, kiểu mới, xe cũng còn mới, rất nhiều đồ phụ, đáng giá 250$00, đèn, kính, đồng hồ, công-tơ ki-lô-mết.

Đặt giá 1.400$00. Hỏi tại M. Rouan, Résidence Tuyên-quang. 5.661

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VASELINE dùng cho các hàng hành và kẹo. 5004

Lệ thuế xe ở các tỉnh. — Kể từ ngày 1er janvier sang năm sau trở đi, tại các tỉnh Bắc-giang, Bắc-ninh, Hải-dương, Hải-dương, Hưng-yên, Hà-nam, Kiến-an, Nam-định, Ninh-bình, Phú-thọ, Phúc-yên, Quảng-yên, Sơn-tây, Thái-bình, Thái-nguyên và Vĩnh-yên, trừ thành-phố Hanoi, Haiphong, Nam-định và Hải-dương không kể, sẽ đặt ra lệ đánh thuế các xe tây, xe đẹp, xe ngựa, xe bò, tóm lại là tất cả các thứ xe không phải là xe ô tô.

Lệ thuế ấy định như sau này :

	Xe nhà	Xe cho thuê
Xe cao-su	2$00	24$00
Xe sắt	1.50	6.00
Xe đẹp	1.00	2.50
Xe ngựa cao-su bốn bánh để người đi	6.00	12.00
Xe ngựa cao-su 2 bánh để người đi	3.00	6.00
Xe ngựa 2 bánh sắt để người đi	4.00	8.00
Xe ngựa chở hàng	1.50	3.00
Xe bò đo thân bò kéo	1.25	1.00
Xe bò đo người kéo	1.00	1.00
	0.50	0.50

Số thuế ấy coi như là thuế ái-hạng ch chiếu như số khai của các nhà có xe khai mà thu, nhưng khi nào người có xe không khai hay khai không được đúng, thì chiếu như số của quan nhà tính đã lập mà thu.

Cứ người có xe tay, xe đẹp, xe ngựa, xe bò các hạng nộp thuế về năm 1927 thì phải khai từ trước ngày 1er décembre 1926 nấy.

Cứ từ năm 1928 về các năm sau trở đi, lệ khai ấy đã chậm lắm là đến ngày 15 janvier là cùng. Nộp thuế bao lâu thì giấy khai chỉ có giá trị đến bấy nhiêu thôi. Nếu khi nào có sửa đổi số thuế đóng lại, hay là đổi chỗ ở ra ngoài tỉnh mình đã khai, thì giấy khai trước phải sửa lại hay phải hủy đi.

Việc kiểm soát sự lậu thuế sẽ do các chức dịch tại sở thu thuế hay các lính tuần cảnh.

Việc khám xét các xe sẽ do các người nói trên kia, hoặc khám ở ngoài đường, hoặc ở các nơi công-cộng, cũng là ở bất thảy mọi nơi mà các người nói trên kia chiếu luật được phép vào.

Hễ trái lệ này thì phải truy vấn tại tòa án, vì chính, phải nộp thuế ấy và phải phạt tiền gấp đôi cái số thuế phải chịu.

Các xe đẹp, xe tây, xe bò do người kéo hay trâu bò kéo khi nộp thuế nhà nước sẽ phát không cho một cái bằng đồng số để biết rằng đã nộp thuế rồi.

Các hạng ấy số chiếu như nghị-định quan Thống sứ xét xem khi nào nên thay mới thì thay. Biển ấy các xe đẹp thì đóng vào ở mặt đằng trước chỗ tay lái, các xe tay thì đóng ở một trước buồn xe và các xe bò người kéo hay trâu bò kéo thì đóng vào cùng xe.

Trong cứ hạn ba tháng, kể từ ngày khởi sự thu thuế trở đi, nếu xe nào không có đóng cái hiển nói trên kia, thì không được chạy.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

KÈN MỚI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở MÁY 5023

Một hội Ái-Hữu mới. — Bản-quán tiếp được bài sau này nhờ đăng báo :

Hội Ái-Hữu chủ sự công xưởng tòa công-chính Đông-dương (Association amicale des agents de la direction des Travaux Publics de l'Indochine) nay đã được phép thành lập.

Nhà nước đặt ra ngạch này từ năm 1921 cho đến bây giờ, kể tất cả chef d'équipe ; chef de chantier và chef de chantier principal mới tuyển được độ bốn mươi viên để cầm kiểu coi về nhà sẻn và vận công.

Chương trình thì vào ngạch này là hạng công-nghệ chuyên môn cho nên khó lắm, vậy có mấy ông đương ngạch chủ sự công xưởng rồi, biên tăng sự tại buồng công-tác (Bât'man's Civils) đương dự bàn trị sự hội Ái-hữu này để không quản công phu tâm lực và bất lòng nhiệt thành xin phép quan trên để lập hội.

Mục đích hội là :

1. Hợp quần, trong ái, trong trợ, bình vực quyền-lợi cho các hội-viên.

2. Giúp đỡ trong khi tai biến.

3 Lập ra một ban để trông nom cho các con em các hội-viên đông học tại Hanoi.

4. Cứ dần cho hội-viên, nào sinh vỡ, mấy ngẫm vào thể lệ sẽ đăng trong chương trình thì vào ngạch chủ sự công xưởng.

5 Dự định lập một hội quán ở Haiphong để xum họp anh em.

Mục đích hội này, không những là họp quần và tương thân tương ái trong các hội viên với nhau mà thôi, hội lại còn muốn truyền bá cái nền kiến trúc làm nhà thực bành cho người người nữa.

Như là đồng bào ta có ai muốn hỏi làm gì và lối làm nhà cửa, làm cầu cống, và có tính theo lối công nghệ được hành chuyên môn mới, văn vững bền vừa sinh đẹp đẽ cho khỏi sự phải cải nâng nỗi nhiều mà sinh hại thì hội công sẽ vui lòng mà chỉ dẫn cho không tiếc lời.

Vì cách làm ăn sự sài của người mình mỗi mới rồi có một cái nhà ở phố hàng Than đương xây mà đổ, ông De'pecti là quan kiến trúc và ông Đào-Thai là chủ sự công xưởng, có chân ở ban trị sự hội Ái-hữu này đi khám nghiệm kỹ mới ra cái lối đã xây ra thật hại nhưng thế là cái mới người cải thợ nề, vì không biết lối làm Bi-ton armé và xây tường đối cho nên thành ra đổ.

Xem đó cái mục đích hội Ái-hữu này thì quả đáng là ích người chung không ngại về mặt gì cho hội một ngày một đông và phát đạt về sự viễn.

Sau nữa là ước mong rằng các ông ở ban trị sự hội này để hết lòng nhiệt thành mà tổ chức ra hội này để chấn hưng lấy nghề kiến trúc cho nước nhà, thì công ơn ấy được nên vẻ đại làm Quốc dân ta nên hoan nghênh cho hội ấy lắm.

Trinh-huy-Lý (Bâtiments Civils)

Hoa Đào Trước Gió

(NAM-THƯƠNG THỊNH SỐ-LANG)

(Nghiên-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 200 trang. Giá bán 0 $ 55. Cước phí 0 $ 20. Mua hoàn trả 15 phần. Thư và Mandat xin gửi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi. 5.588

Thi thăm biện ngạch kho bạc Đông-dương. — Đã ra thi 3 tháng nghị định ngày 31 Décembre 1925 mở kỳ thi tuyển thăm biện dụng tự ngạch kho bạc Đông-dương ngày đổi lại như sau này :

Điều thứ 3 số người thi lấy vào ngạch định là 12 người.

Ai được số chưa lấy về? — Những số sau này tháng giêng trong cuộc đánh số *tombola* giúp xã Hauvizé mà chưa lấy đã về, vậy ai có những số ấy thì nên về lại tòa Đốc-lý (Bureau de l'Etat civil) mà lấy về.

N° 0302 0430, 0624, 0951 1070 1130, 1575 1837, 1842, 1973 2139, 2150, 2295, 2296, 2501, 2651, 2878, 3061, 3457, 3514, 3941.

Cuộc đá bóng. — Sẽ chủ nhật này tại khu đất nhà binh có cuộc đá bóng của hội Haiphong và Đáp-cầu đụ đấu với nhau đúng 5 giờ rưỡi thì bắt đầu khai cuộc.

Cải chính. — Trong bài cáo-thị đăng số báo ra ngày 7 mai 1926 có đăng lầm M. Bê-Duy-Toàn và vợ thì nay xin cải chính lại là : M. Bùi-duy-Thụy và vợ. Chữ M. Toàn vẫn chưa lấy vợ.

Ngạch Y chính. — Các ông y sĩ thi sai hạng ba có lên sau này đến thì đỗ lên thi sai hạng nhì. Số thi tự sau này là theo văn a b c.

MM. Phan-bá-Chánh, Đặng-ngọc-Diêu, Ưng-Hoát, Phan-văn-Ky (lí), Lê-đình-Tham.

CINÉMA PATHÉ

Từ thứ sáu 7 đến thứ năm 13 Mai 1926

Chớp lích

QUAN-BA BLOOD

Sự tích rất hay !

Chia làm mười đoạn ! Chớp làm một bận !

CINÉMA TONKINOIS

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ bảy 8 Mai đến thứ sáu 14 Mai 1926

Thời-sự Eclair

MỘT NGƯỜI THẮNG LỢI

Truyện phiêu lưu, chia làm 7 phần

Từ tập bảy 8 cho đến thứ năm 13 mai có chiếu bóng riêng cho phụ nữ và trẻ con từ 17 h 30 — Hạ giá. 3.009

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0 p. 18 một cây.

VÀI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chúc báu trắng bán giá chiều hàng :

một tấm 18 m 4 $ 20

một thước 0 . 24

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn bà, đàn bà, con gái, các chứng khó-sinh, các bệnh nội thương, nhức và ngứa nước, các bệnh lậu, giang-mai, tổ, đau mắt, các chứng sài đờ-sen.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giá, số nhà 33, Hanoi, dây nói 344.

Quan Đốc-tơ có để thời-giờ riêng để khám bệnh cho đàn bà, con gái. 3021

Ngạch Học-chính. — Nam nữ thi sai tập sự số tập sau này đều được tháng-tuyển bằng sự-phạm về bậc học Sơ-đẳng Pháp-Việt (khóa năm 1926):

Nam giáo học thi sai tập sự

MM. Nguyễn-văn-An, Ng-văn-Cần, Nguyễn-đình-Chuyên, Phạm-văn-Bột Trần-văn-Cảnh, Nguyễn-ngọc-Chước Đinh-hữu-Dinh, Đỗ-đương-Lá, Đỗ-huy-Mộc, Ng-v-Mỹ, Lê-đức-Nhượng, Ng-duy-Quyền, Vũ-duy-Tiếu, Nguyễn-Năng-Bắc, Ng. huy-Viễn, Ng-si-Ái, Ng-ngọc-Bảo, Ng-văn-Doãn, Ng-tiến-Duyên, Ng-văn-Đề, Ng-Bửu, Đinh-trọng-Hoan, Ng.-v Hội, Đặng-đình-Hương, Đỗ quang-Lâm, Vũ-khắc-Mẫn Phan-v-Mão, Ng-v-Mậu, Hoàng công-Mỹ, Hoàng-ngọc-Nguyn, Đinh-đức-Nhượng, Ng-hữu-Toàng, Đào-vũ Toàng, Phạm-Trâm, Bùi-đức-Vinh, Giang-đình-Cang, Lê-v-Chung, Ng.-văn-Kiểm, Phạm-trần-Lập, Vũ-khắc-Thượng, Ng-mạnh-Cường. Đỗ-văn-Khang, Trịnh-đăng-Lư, Phan-tuấn-Ngọc, Trần-minh-Ngọc, Vũ-thế-Phiệt Ng mạnh Sâm, Ng sinh-Tài, Ng-văn-Lục, N ô hữu-Phác.

Nữ giáo-học thi sai tập sự :

Melles Nguyễn-thị Kọc, Lê-thị-Liên Trịnh-thị Mich. Mmes Ng-thị-Sưu, Trần-thị-Thin.

Cuộc đánh số chữa bệnh bảo-trợ con tây-la và thừa nhận. — Cuộc đánh số này, nay lại hoãn đến ngày 15 juillet 1926 thì mới mở sổ. Một lô: 5.000 $ 00 ; 2 lô 1.500 $ 00 ; một lô: 1.000 $ 00 ; 29 lô 100 $ 00 ; 29 lô 50 $ 00 ; và 29 lô 25 $ 00 Giá mỗ vé bán 1 $ 00. *Tại bản quán cũng có bán.*

Ở xa gửi mua, xin nhờ đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0 $ 20

Đúc tượng Cửu-long. — Đến ngày 28 tháng ba ta, tức là ngày 9 mai, đúng 12 giờ trưa, chân Bát-nhã ông Ngọc-hà (huyện Hoàn-long) ở Vườn hoa Bích-thủ đi thẳng lên, sẽ đúc tượng Cửu-long. Đến ngày 26 này thì thành kính và trước nước ở chân Bà-đá lên, và trong ba hôm. 26, 27 và 28 là thì làng có mở hội, như đánh cờ bỏ, chọi gà, bơi đò, vân vân, và có mời các quan tỉnh Hà-đông về chứng-kiến.

HỘI CHỢ HANOI

Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926

Cả gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet. 3.053

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương. *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 80

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. . . . 3 . 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, ngoài toàn hàng chữ Pháp có

Bán tại bản-quán

Ngạn xe cộ. — Ngày hôm qua vào hồi 11 giờ mười lăm cái xe đạp của Nguyễn-đắc-Bảo làm ở hàng 6-16 Aviat khi đi đến phố Tràng-thi đụng phải cái xe hàng số 87 do Nguyễn-hà Tỉnh lái, mà người không can chi. Lối tại người cu li xe nhà định rẽ sang bên kia đường.

LIỄU THÂN. — Đã sinh ra kiếp làm người tất phải có một cách, hoặc sướng, hoặc khổ — sự thường, khó ấy thường theo sau khắp cả mọi người.

— Người sướng trước, kẻ khổ sau, kẻ khổ trước, người sướng sau là sự rất thường ở đời cho người ta. — Ai cũng phải tùng qua hai sự đó — Thấy ai sướng không nên tưng bức, quy trọng, cũng không nên thấy ai khổ đã vội đè nén khinh bỉ.

Ai chắc được sướng suốt đời, không bao giờ khổ, ai sự phải khổ suốt đời.

Sự sướng : khổ là sự thường cho người ta — Người sướng lắm kẻ trọng bức, quy trọng — kẻ khổ phải chịu đè nén khinh khi nặng là sự thường người ta ở đời vậy.

Etienne Ranson, kiếu đang đông vui khổ ở đời, bị biết bao chiều người đè nén, khinh bỉ, người sau, kẻ dưới.

Etienne Ranson, về sau đang vai sung sướng, giàu có, được biết bao chiều kẻ trọng bức, quy trọng.

Tích chuyện này tỏ rõ những cách trọng bức, quy trọng, đè nén và khinh bỉ của người ta ở đời đối đãi với nhau, lúc sướng, lúc khổ.

Vợ nhỏ Cinema Pathé

Từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Mai 1926. 3.008

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUÁN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đã ngự đồng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tenia, Tez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bằng giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chỉ từ 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯƠNG GIA-LONG, 32.

GIẤY NÓI SỐ 236

3018.

VIỆC KINH-ĐÔ

Cái ngạn phong lưu. — Hôm 19 avril mới rồi, ở Thuận-an có xảy ra một cái ngạn phong lưu, đánh đám mất chừng gần bảy hai rất lớn, nhận chết mất một người thầy thầu lực-lưỡng. Số là có một đoàn ghe Quảng-nam chở đồ sắt từ Tourane ra cho các nhà thầu-khoán làm đường xe-lửa ở Quảng-bình, chẳng được mấy đêm ngày, hải-trình vẫn được thuận tiện, bỗ từng sóng êm, thuận buồm xuôi gió, chẳng có sự gì trở ngại cả, đó đâu khi đi ngang qua hải-phận hai Thừa-thiên ít ngày của Thuận, bỗng dưng nổi lên một cơn dông tố phi-phàng, cuồn đoàn ghe lấy vào trong vòng cuồn-lăng dữ dội ; lúc bấy giờ vào hồi mười một giờ đêm, trời trời có trăng nhưng vì mây mưa che ám, một bề tối đen, bấy nhiêu chiếc thuyền giữa dòng cứ bồng bềnh lênh đênh trên muôn ngàn lớp sóng bạc, mỗi cho đến hai giờ sáng, gió hơi lặn, sóng hơi lặng mấy chiếc ghe này mới kéo nhau vào nấp trong cửa Thuận-an,

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Số 97

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Chu-chúa rất chán nản ban cho *Vương phồ* mà bảo rằng :

— Quân ta được thắng trận như vậy, thật nhờ về cái tài mưu-nghị không thuở trước đã tiến-cử cho *Hướng-huấn* làm vậy.

Vương phồ lạy dập đầu mà tâu rằng :

— Đó là nhờ về cái ân sự của bệ-hạ truyền khắp bốn phương và rắn hàng tướng-tá kiết hết lòng trung-thành, cho nên mới được thành công vậy.

Chu-chúa sai sứ-giả đem ban cho *Vương-cảnh* và *Hướng-huấn* mỗi người một cái chén-bạc, còn các hàng tướng-tá đều tự do thứ tự có thưởng-tứ vàng lụa. Khi sứ-giả đi đến trong quân *Vương cảnh*, truyền thánh-chỉ, *Vương-cảnh* sai lấy ra ấy, rồi hội-họp các tướng để thương nghị việc tiến binh.

Hướng-huấn nói :

— Quân *Thục* đã nhiều lần bị thua, tôi chắc vua tôi nước *Thục* bây giờ chỉ nghĩ cách cố-thủ, khi nào sẽ dám đem quân ra đánh. Chi bằng ta hãy đợi xem tin tức *Phượng-châu* thế nào, rồi sau sẽ tiến binh, cũng chưa lấy chi làm chậm.

Vương cảnh nghe lời, truyền cho quân-sĩ hãy yên-nghỉ, không tiến đánh nữa. Lại nói chuyện nước *Thục* là *Lý-đình-khuê* và *Y-thiên-trung* chạy về kinh-thành nước *Thục*, thấy mặc đồ trắng, đến vào tâu-nghị với *Thục chúa*. *Thục chúa* cho đem ăn-xoá, rồi họp các quan văn võ triều-thần, thương nghị mưu kế.

Có chàng *Khu-mật phó sứ* là *Lưu-bang-nghĩa* tâu rằng :

— Khi thế quân *Chu* hiện đang hăng-hái, đánh đâu được đấy, trong mấy ngày nay chiếm luôn mấy chỗ cửa quan trọng-yếu của ta. Nếu nay chúa công cứ bình điềm đạm, uổng vị tất sự thắng nổi, chi bằng viết thư xin giảng hòa với *Chu chúa*, để hai bên cùng được nghỉ quân, thế là thượng sách vậy.

Thục chúa tỏ lời, liền bảo, nhà thảo viết một phong thư, sai sứ đi sang *Bích-kinh*, để dâng *Chu-chúa*. Thư rằng :

« *Tôi trộm nghĩ binh-đao là một việc rất nguy hiểm cho loài người.*

« *Về tôi giữ ở đất Tây-thục này,*

« *chưa hề có xâm-phạm chi tới*

« *Trung quốc, cớ sao bệ-hạ lại đem*

« *quân đến đánh, gây cuộc khổ-não*

« *cho nhân dân ở biên-giới tôi, há*

« *chẳng phải là có ý ưa thích về sự*

« *dụng võ lắm ru!*

« *Từ nay tôi xin hàng xâm cống-*

« *hiến, hai nước đều lợi, lấy tình hòa-*

« *hiếu như thế anh em. Về hai bên*

« *càng được nghỉ quân thì tình giảm*

« *được bao nhiêu binh phí, đối với*

« *bệ hạ cũng không phải là không*

« *lợi.*

« *Nếu không thì đất Thục hiểm-*

« *trở, đường vận tải khó khăn, bảng*

« *năm gây cuộc binh-đao, đồng*

« *xương vô-định tất cao bằng đầu,*

« *phỏng có bổ-ích chi vậy*

« *Tôi lấy lòng chân thành mà viết*

« *bức thư này dám xin lượng trên*

« *soi-xét.* »

Chu-chúa xem thư, bấy lâu lì sẽ ý kiêu-ngạo mới không trả lời, nhưng dụ bảo sứ-giả nước *Thục* rằng :

— Ngươi về nói với vua *Thục* : Chỉ vì vua *Thục* tàn-ngược nhân-dân, trẫ bằng chính-nghĩa, cho nên ta phải vâng mệnh trời đem quân đến bắt tội. Vua *Thục* biết điều thì đáng hiến xưng thần, nếp giữ xin hàng, ta sẽ rất quan-tâm đến, không thể nào động binh điều đánh.

Sứ-giả về đến nước *Thục* vào bái yết. *Thục chúa*, lần việc *Chu chúa* không phải giảng hòa. *Thục-chúa* viết bao lo-sợ, liền họp các quan văn-võ triều-thần để thương-nghị mưu-kế.

Vương-chiếu viễn tâu rằng :

— Nước ta đồng lắm nghìn dặm, kho tàng sung túc, dẫu quân *Chu* không chịu giảng-hòa mà béo đến đánh, thiết tưởng cũng không hề chi. Và đường đi hiểm trở, lương vận khó khăn, kẻ kia chỉ cần đánh gấp, ta đây cứ một mực cố-thủ kẻ lại thêm trộm nghĩ rằng chẳng trong bao lâu mà quân *Chu* sẽ phải dẫn cửa rút về vậy.

Thục-chúa khen phải, truyền lệnh cho các tướng đem quân và viên lương ra đóng cửa ở *Kiếm môn* và *Bạch-đế-thành*, để làm sẻ chỗ cố-thủ.

Lại nói chuyện *vương-cảnh* một mai người đi đò-la tin *Phượng-châu* xem thì nào thì chàng về báo tăng thành *Phượng châu* vững bền, bèn tăng phó về cho được.

Vương-cảnh nghe bèn, liền sang *Hướng-huấn* thương-nghị mưu-kế. *Hướng-huấn* nói :

— *Phượng-châu* là một nơi trọng-yếu ở nước *Thục* này, nếu ta chiếm được thì ấy thì đường vận-tải lương-thảo rất tiện, không còn lo ngại chi nữa. Ông nên đem quân thân-hành đến đánh *Phượng châu*, may ra có mảnh công được chăng.

Vương cảnh nghe lấy làm phải, liền giao cho *Hướng-huấn* giữ *Hoàng-hoa-cốc*, rồi đem một vạn mũi quân cùng *Trương xử tân* và *Tiên-tất-thăng* thẳng đường kéo sang *Phượng-châu*.

Vương cảnh cách thành *Phượng-châu* mười lăm dặm họ trại, truyền cho quân-sĩ sửa soạn để hôm đó sẽ khai-chiến. Quan Thủ-sử ở *Phượng-châu* là *Vương-hoàn* nghe được tin ấy, liền họp các tướng, bàn cách đối địch với quân *Chu*.

Chân-đô-giám là *Triệu vinh phồ* cất rằng :

— *Vương cảnh* là một viên trí-tướng ở bên quân *Chu*, nếu ta cùng hắn giao-chiến, chưa chắc đã được nổi, chi-bằng ta cứ dàng chặt cửa thành, chẳng cách cố thủ, để khiến cho quân *Chu* lâu ngày thế phải sinh lòng trễ-biếng vậy.

Triệu-ngạn thao nói :

— Nếu vậy, e ông là tự tỏ cho quân *Chu* biết cái tài làng khiếp sợ của ta rồi. Chi-bằng ta cứ thiết ngại hãi nên đem quân ra chính trước trận, lại cho quân nấp ẩn ở hai bên, khiến nếu không đem đông quân đến đối *Phượng-châu* này nữa.

Vương-hoàn nghe lời, truyền cho quân-sĩ sửa soạn nghênh-chiến. Mờ sáng hôm sau, tướng tiên phong bên quân *Thục* là *Triệu-ngạn-thao* đã cưỡi ngựa đem quân ra trận.

Vương-cảnh cầu đao đang ngựa đứng ở trước cờ, bảo *Triệu ngạn-thao* rằng :

— Từ khi quân ta sang đến đất này, bao nhiêu những chỗ trọng-yếu, ta đều chiếm lấy được cả. Nhà ngươi có tài-cán gì mà dám cùng quân ta đối-chiến, mau tất thì nên mau đầu hàng, may ra còn giữ được phú-quí vậy.

Triệu-ngạn thao nổi giận mà mắng rằng :

— Nhà ngươi vô-cớ đem quân đến xâm-phạm đất ta, bây giờ ta đem binh ra đây, lại còn toan nói bậy lẽ trời để hòng những lời cản-đỡ đó chăng!

Nói xong, tên thì múa đao thúc ngựa, xông vào đánh *Vương cảnh*. *Vương cảnh* vội vàng giơ đỡ mình để đối địch lại thì phía sau lưng bỗng có một viên tướng tiếa ra trước trận mà quát to lên rằng :

— Đồ tiểu-tướng này xin chớ chạy đâu thất-phu ấy.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Ah ! voilà que ça m'écrase ! cria le vieillard.

Madeleine leva la tête, rencontra l'œil de faucon de Javert toujours attaché sur lui, regarda les paysans immobiles, et sourit tristement. Puis, sans dire une parole, il tomba à genoux et avant même que la foule eût eu le temps de jeter un cri, il était sous la voiture.

Il y eut un affreux moment d'attente et de silence.

On vit Madeleine presque à plat ventre sous ce poids effrayant essayer deux fois en vain de rapprocher ses coudes de ses genoux. On lui cria : — Père Madeleine ! retirez-vous de là ! Le vieux Fauchelevent lui-même lui dit : — Monsieur Madeleine ! allez vous en ! c'est qu'il faut que je meure, voyez-vous ! Laissez-moi ! Vous allez vous faire écraser aussi ! — Madeleine ne répondit pas.

Les assistants haletaient. Les roues avaient continué de s'enfoncer, et il était déjà devenu presque impossible que Madeleine sortît de dessous la voiture.

Tout à coup on vit l'énorme masse s'ébranler, la charrette se soulevait lentement, les roues sortaient à demi de l'ornière. On entendit une voix étouffée qui criait : Dépêchez-vous ! aidez ! C'était Madeleine qui venait de faire un dernier effort.

Ils se précipitèrent. Le dévouement d'un seul avait donné de la force et du courage à tous. La charrette fut enlevée par vingt bras. Le vieux Fauchelevent était sauvé.

Madeleine se releva. Il était blême, quoique ruisselant de sueur. Ses habits étaient déchirés et couverts de boue. Tous pleuraient. Le vieillard lui baisait les genoux et l'appelait le bon Dieu. Lui, il avait sur le visage je ne sais quelle expression de souffrance heureuse et céleste, et il fixait son œil tranquille sur Javert qui le regardait toujours.

VII

Fauchelevent devient jardinier à Paris

Fauchelevent s'était démis la rotule dans sa chute. Le père Madeleine le fit transporter dans une infirmerie qu'il avait établie pour ses ouvriers dans le bâtiment même de sa fabrique et qui était desservie par deux sœurs de charité. Le lendemain matin, le vieillard trouva un billet de mille francs sur sa table de nuit, avec ce mot de la main du père Madeleine *Je vous achète votre charrette et votre cheval*. La charrette était brisée et le cheval était mort. Fauchelevent guérit, mais son genou resta ankylosé. M. Madeleine, par les recommandations des sœurs et de son curé, fit placer le bonhomme comme jardinier dans un couvent de femmes du quartier Saint-Antoine à Paris.

Quelque temps après, M. Madeleine fut nommé maire. La première fois que Javert vit M. Madeleine revêtu de l'écharpe qui lui donnait toute autorité sur la ville, il éprouva cette sorte de frémissement qu'éprouverait un dogue qui flairerait un loup sous les habits de son maître. A partir de ce moment, il l'évita le plus qu'il put. Quand les besoins du service l'exigeaient impérieusement et qu'il ne pouvait faire autrement que de se trouver avec M. le maire, il lui parlait avec un respect profond.

Cette prospérité créée à Montreuil-sur-mer par le père Madeleine avait, outre les signes visibles que nous avons indiqués, un autre symptôme qui, pour n'être pas visible, n'était pas moins significatif. Ceci ne trompe jamais. Quand la population souffre, quand le travail manque, quand le commerce est nul, le contribuable résiste à l'impôt par pénurie, épuise et dépasse les délais, et l'état dépense beaucoup d'argent en frais de contrainte et de rentrée. Quand le travail abonde, quand le pays est heureux et riche, l'impôt se paye aisément et coûte peu à l'état. On peut dire que la misère et la richesse publiques ont un thermomètre infaillible, les frais de perception de l'impôt. En sept ans, les frais de perception de l'impôt s'étaient réduits des trois quarts dans l'arrondissement de Montreuil sur-mer, ce qui faisait fréquemment citer cet arrondissement entre tous par M. de Villèle, alors ministre des finances.

Telle était la situation du pays, lorsque Fantine y revint. Personne ne se souvenait plus d'elle. Heureusement la porte de la fabrique de M. Madeleine était comme un visage ami. Elle s'y présenta, et fut admise dans l'atelier des femmes. Le métier était tout nouveau pour Fantine, elle n'y pouvait être bien adroite, elle ne tirait donc de sa journée de travail que peu de chose, mais enfin cela suffisait, le problème était résolu, elle gagnait sa vie.

VIII

Madame Victurnien dépense trente-cinq francs pour la morale

Quand Fantine vit qu'elle vivait, elle eut un moment de joie. Vivre honnêtement de son travail, quelle grâce du ciel ! le goût du travail lui revint vraiment. Elle acheta un miroir, se réjouit d'y regarder sa jeunesse, ses beaux cheveux et ses belles dents, oublia beaucoup de choses, ne songea plus qu'à sa Cosette et à l'avenir possible, et fut presque heureuse. Elle loua une petite chambre et la meubla à crédit sur son travail futur ; reste de ses habitudes de désordre.

Ne pouvant pas dire qu'elle était mariée, elle s'était bien gardée, comme nous l'avons déjà fait entrevoir, de parler de sa petite fille.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Lối hồi-ức-ký, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Lão già dưới xe thì kêu :

-- Trời ơi ! tôi chết bẹp rồi.

Ông *Madeleine* ngẩng đầu lên, gập hai con mắt vọ của *Javert* vẫn cứ chòng-chọc nhìn mình, rồi ông lại nhìn lũ nhà-quê đứng trơ ra đó, ông bèn cười lạt, rồi lẳng-lặng mà quì hai gối xuống, các người đứng quanh chưa kịp kêu lên thì ông đã chui dưới cỗ xe rồi.

Phút ấy thành ra một thời-gian hãn-hữu, nghĩ đến sởn lông, ai nấy nín hơi mà đợi.

Ông *Madeleine* thì nằm dạp, bụng gần chấm đất, ở dưới cỗ xe nặng-nề, hai lần ông cố sức chống hai khủy tay và hai gối mà không được. Họ đã kêu ầm : Cha *Madeleine*! chui ra đây đừng ở đó nữa ! -- Chính lão *Fauchelevent* cũng đuổi ông ra : -- Ông đi ra đi, ông *Madeleine*. Thôi thì số tôi đành chết. Ông coi đó. Thôi ông để mặc tôi. Kẻo mà ông cũng chết bẹp lấy bây giờ ! -- Ông *Madeleine* cứ việc, không trả lời lại.

Người xúm quanh ai nấy đánh trống ngực. Hai bánh xe thì vẫn cứ từ-từ lún xuống. Giá sử ông *Madeleine* khi ấy có muốn chui ra, có lẽ cũng không kịp nữa.

Bỗng thấy cỗ xe to nhúc-nhích rồi từ từ mà nâng lên, hai bánh đã ra ngoài đất được nữa. Lại nghe có tiếng người đi ngạt kêu lên ; Mau Mau ! Ai hộ một tay ! Thì là tiếng ông *Madeleine*, ông vừa cố một cái sau, kiệt sức.

Ai nấy chạy xô cả lại. Nhờ cái lòng nhân thảo của một người, mà bấy nhiêu người yếu hóa ra khỏe, hèn hóa ra bạo. Hai mươi tay xúm lại bốc hẳn được cỗ xe lên. Lão *Fauchelevent* thì thoát nạn.

Ông *Madeleine* nhổm dậy. Tuy mồ-hôi chan-chứa mà mặt cũng tái mét. Quần áo thì rách bươm mà lấm-lấp cả. Ai nấy động lòng khóc cả. Lão già thoát nạn thì ôm lấy đùi gối ông hôn mà kêu ông là chính thị Thiên-chúa nhân từ giáng thế. Còn ông thì khi ấy nét mặt có một cái vẻ không biết cho nó là vẻ gì, thật là thống-thiết bi-thảm, mà lại có sự hoan-hỉ, có sự khoái-lạc ở trong cái thống-thiết ấy. Hai con mắt ông khoan-từ mà nhìn *Javert*, *Javert* cũng vẫn cứ nhìn ông chòng-chọc.

VII

Fauchelevent ra kinh đô làm vườn

Lão *Fauchelevent* vì cái ngã hôm ấy sai mất một bên bánh-chè đầu gối. Ông *Madeleine* sai người vực lão vào một sở phát-thuốc của ông đã lập ra cho thợ thuyền sở ông dùng, có hai bà *sơ* coi nom làm phúc. Sớm hôm sau ông lão này thức dậy thì thấy ở trên cái tủ chân-giường mình ngủ, một cái giấy bạc nghìn *francs* và mấy chữ sau này chính tay ông *Madeleine* viết cho : « Tôi xin mua lại của ông cỗ xe và con ngựa ». Cỗ xe thì gãy mất rồi mà con ngựa thì chết. *Fauchelevent* khỏi, nhưng chỗ đầu gối từ đó liệt. Ông *Madeleine*, cậy được mấy bà *sơ* và ông cụ bản-xứ cho thư giới-thiệu, cất nhắc được cho lão vào làm vườn trong một nhà tu dành-bà ở xóm *Saint-Antoine* tại *Paris*.

Cách đó ít lâu thì ông *Madeleine* được bổ làm thị-trưởng. Lần đầu tiên mà *Javert* nom thấy ông bận chức-phục, có dây tam-tài quàng vai, để biểu cái uy-quyền của ông ở nơi thị-hạt, thì anh ta rùng mình căm tức, khác nào một con chó trợ đứng thấy một con lang mà bận quần áo chủ mình. Từ lúc đó thì anh ta có ý lánh mặt ông, trừ ra khi nào việc quan bắt phải đến trước ông thị-trưởng, không thể nào đứng được, thì anh ta nói-năng với ông, thì lễ một cách rất kính trọng.

Ông *Madeleine* gây dựng được nên một hồi vận thịnh-lợi cho dất *Montreuil-sur-mer* như thế, thì ngoại giả những việc kết-quả nhờn-tiền ta đã kể trên hồi trước, lại còn có một hiệu-quả nữa, tuy rằng mắt không nom thấy, nhưng thật là ranh rành trái khi nhân ấy không sai. Số là xưa nay đã từng nghiệm thấy, hễ dâu dân mà túng bấn, không đủ việc làm, việc bán buôn không lợi, thì thuế-má rất khó thu, kẻ chờ cho đào hạn mới đóng, người thì hạn quá cũng chưa lo xong mà nộp, nhà-nước phải chi phí rất nhiều vào việc đốc thúc chúy nã. Đến như chỗ nào có công việc cho dân làm, việc buôn bán phồn thịnh, thì thuế thu rất dễ, khoản công-phí về việc đốc thúc không tốn bao nhiêu. Có thể nói được rằng, vận thịnh suy trong một hạt, lấy sự ấy làm một cái hàn-thử-biểu bao giờ cũng đúng. Cách một thời-hạn bảy năm, đem số trước sau ra mà so-sánh, thấy rút lại chỉ còn một gọc. Đến nỗi quan Hộ-bộ thượng-thư *de Villèle* thường đem hạt *Montreuil-sur-mer* ra mà kể làm gương cho các hạt khác.

Chính giữa cái buổi phồn-thịnh ấy thì nàng *Fantine* lủi-thủi trở về quê cũ. Không còn ai là nhớ đến mình.

May thay bấy giờ lại có chỗ xuống làm đồ huyền của ông *Madeleine*, đối với bọn lê-dân đi tìm việc, khác nào như một cái mặt quen của một nhà tế-độ. Nàng bèn đến xin việc thì được thâu dùng vào bên xưởng thợ gái. Nghề là nghề mới tay thì chưa quen, cho nên đồng công cũng không được mấy. Nhưng thôi cũng đủ nuôi miệng, thì cũng là giải-quyết được một vấn-đề quan-thiết.

VIII

Mụ Victurnien vì luận lý mà chịu tốn mất ba-mươi-nhăm francs

Fantine thấy tay làm đủ cho hàm nhai, cũng đã được một phen đắc-chí. Tay kiếm được đủ miệng ăn, ăn trời to vậy ! Tự dưng nên người nết việc. Nàng mua một cái gương, soi vào mùng rằng thấy hãy còn xuân-sắc, tóc kia còn tơ, răng kia còn đều chân-chắn, quên được bao nỗi chua cay, chỉ còn tưởng nhớ đến con *Cosette*, đến phận sau này có lẽ còn hay, thì chiếc thân cũng gần thuê-thỏa. Nàng mướn một cái phòng nhỏ, mua chịu ít đồ bày biện, tính trả dần vào số tiền công, đấy cũng là chút thói xa-hoang thủa trước còn vương sót lại.

Chồng thì chưa lấy đường-hoàng, dành không dám hỏ mồi ra mà nói với ai, để gọi khoe-khoang con xinh con tốt.

(Còn nữa)

NHÀN ĐÀM

Mấy hạng công tử

Đây ta chẳng bàn đến hạt nha-phiến, hại cơ-hạo, hại ẩ-dẫn đâu ! ta bàn đây là bàn về sự hại bởi bọn thiếu-niên vô công rồi nghề gây nên. Bọn đó ta vẫn thường gọi là « công-tử bột ».

Ngày ta bây giờ đương ở cái thời đại mọi nghề nghiệp mới mở mang : sĩ, nông, công, thương, bốn nghề đều được tấn bộ, cần phải có nhiều nhân tài lắm, mà những nhân tài đó phần nhiều ở nơi cửa sổ học-hiệu cả. Nước Nam không phải là một nước ít thanh-niên tuấn tú đâu. Thế mà trong nước có bốn nghề : sĩ nông công thương, nghề nào xem ra cũng phát đạt chậm lắm mà vẫn thấy ít người chú ý. Cậu nào đi học cũng mong hễ học được cao là làm quan, nào quan tham, quan dốt, quan « phụ-mẫu », cậu nào học xoàng xoàng cũng chỉ có mục-đích làm « sư-cô-rê-ô » ở một công sở nào. Ta chả cần phải xét những bàn thống kê mới biết được số thư ký « tra thông » ở Hà-thành, ta cứ xem ngay *một trăm* cái thẻ thuế thì ta, thì đến hơn 80 cái là của những thư ký viên cả...

Mỗi năm kể biết bao nhiêu là học-sinh đỗ bằng sơ học, một phần rất ít theo đuổi vào lớp rưỡi, phần lớn, còn cậu nào khéo là phải nhảy đi làm. Lại mỗi năm cũng nhiều học sinh đỗ bằng trung học, cái số học sinh theo lớp cao đỗ lại càng ít, hãy có được cái bằng « đít-lôm » là tìm cách luồn lọt vào ngay một sở công nào. Cái hại là tự đó cả.

Nhiều người đi « làm » thế thì công sở nào mướn hết được !

Những cậu nào vì không luồn lọt kịp hay là không có « quan-thầy » tiến-cử không có việc làm. Và công rồi nghề hóa ra lêu lổng. Công-tử phát hiện ra phần nhiều tự đấy. Lại còn nhiều hạng công-tử nữa, vậy cũng xin kể cả ra đây cho bõ con nghẹo.

1° Bọn này thì đã có công ăn việc làm, lương bổng cũng khá khá tiêu dụng, nhưng đua anh đua em ăn mặc xa hoa chẳng nghĩ gì đến vợ con, thấy ta là « mon-đam-mi » ngay. Thứ ta là « mon-đam-mi » đã tức « sơ-mi » lụa thêm bận áy « cà-vạt đã mài », giầy « vôt-mi », đội, đeo đồng vàng-mười rồi giả tảng « terme » nào xa-tây, nào cầm-châu, nào khuy vàng, nào nhẫn mũi, một bước cũng cao-su, đi làm về là « ch nền » đi đánh bạc, hay có đấu, thua tuốt hàng công nợ, công nợ quá hóa xoay « lết » cũng làm nhiều điều bất tường. Bọn này ta nên gọi là « công-tử-cà-mèm ».

2° Còn bọn này thì rất xoàng. Lương bổng chẳng mấy đồng mà cũng diện, « văng-đơ » « loong-toong » « đi đưa hàng », « bồ-con », « bồi » mà cũng hận ăn-phục « nam-trang » một cách rất xa-pi. Mùa nực cũng « tuýt-sơ » « gi lê đôn », mũ « li-e ». Bao giờ cũng quần áo là « bộp ». Hà-thiện cũng phải lọ nước hoa vài đồng đi điện với « công-nương ». Đi chơi giầy cũng sa-tanh cũng giầy « bau ». Ta nên gọi là « ngông-cuồng công-tử ».

3° Bọn công-tử này thì rất nhiều, là công-tử « líp », vô công rồi nghề, hóa ra lêu lổng, sân đề, chiều chiều thắng bộ cánh vào rồi đi diễn các phố phết-phe làm làm sự đó hèn. Cậy mình là con nhà giàu, chẳng nghĩ gì đến tương lai, cứ phung phí hoài, thì có giữ nghiệp thì ăn cấp tiền đi chơi, hết « xu » lại mặt dày trở về còn biết đi đâu ?

4. Lại có « công-tử trần-học ». Bọn này mới thật điện đại. Cha mẹ cho tiền đi học cốt sau này nên người để mở mặt với họ mạc, để có ích cho nước, cho nhà, mà lại không học, tiêu tiền học rồi đi chơi, chơi chán mới cắng lại học nhau lại tán tỉnh ở một công quán nào ; nhà kêu, tòa-án, « đầu xảo » hay « Bách-thú » chẳng hạn. Đến giờ lại sắp sánh vẽ, sự nhà biết thì lại giả hình chăm học cũng nghêu-ngao, cũng viết lách, có khi đổi chương-trình học, các cậu lại ra bờ sông, cột cờ, để chuyên môn khoa thể thao. Hỏi thì nói rằng : Mới vào hội « E-cô-le » « La-ra-phan » đây !

Công-tử trần học đi ! mau mau ta tỉnh lại, kẻo mang tiếng con nhà sắp sách !

Ái ngại thay cho con nhà nghèo. Học được mà không có tiền học, chẳng bù với bọn trên kia !

5. Lại có công-tử đổi học mà cũng làm ra bộ văn-nhân. Sẵn tiền của cha mẹ cho thì ăn mặc xa-phí, chẳng thường gì học hành. Tuổi hè cũng « nhị-mươi có lẻ » mà vẫn « con moyen » con « suýp ». Giêm ba cậu nghênh ngang các phố, cười cười nói nói một cách tự do phóng đãng. Tên các « cô » thì nhớ hơn địa dư. Cẳng mà, chẳng lẽ, chẳng cậu thì cũng bộ vộ đói kính trắng. Có câu làm ra bộ thông minh, đi đâu cũng cặp quyển sách, và có ý phô trương cái bìa để cho người ta xem sách lý là sách gì, có cậu chọn rất những sách của Voltaire của Descartes, của Pasteur tiên sinh. Triết-lý của các tiên-sinh cậu học đến đâu rồi ? Hay là có người « tây » nào hỏi thăm phố hay là điều gì thì lại ngẩn người ra ! Đã đốt lại hay nói văn chương, cho nên có khi cũng như anh mà tả cảnh mùi xanh mùi cỏ nói những điều chướng tai. Nào là bìa phẩm bảo ngọ sách kia, chữ nghĩa khác. Bọn này ta nên gọi là « cuồng sĩ-hão ».

Nói tóm lại thì Hà-thành rất nhiều công tử. Giá cậu nào là « trùm-công-tử » mà có xướng lên một hội ái hữu thì có lẽ phát đạt lắm, hội này ta nên đặt tên là « Học-sinh hưu-trí ái-hữu-hội » ? hay là « Lông-bông công-tử-hội », hay là « Khi-h ki ăn liền hiệp hội v. v.

Cách-ngôn tây có nói rằng : sự ở nhà ngày sinh ra nết xấu. Vậy bọn công tử nếu có công rồi, nghề, tất nghĩ vơ, nghĩ vẩn, nghĩ bậy, nghĩ xiên, và bỏ đấy đem đã lại không trở nên một cái nguyên động lực để truyền nhiễm những sự hại hoại luân lý.

Những công-tử vô công rồi nghề đó ta nên xử trí thế nào ?

Hay là ta xin chính phủ, mỹ nhiều nhà máy, nhiều trường canh-nông để tuyển bọn ấy vào. Hay là ta xin nhà nước ra lệnh bổ ai đã 20 tuổi mà vô nghề nghiệp *thì bắt sang Tân-thế-giới khai khẩn đất hoang* !!!

Công-tử Hà-thành nghĩ sao ? ?

Phạm-văn-Bình

Nếu ai mắc phải bệnh tinh • lậu và giang-mai • đã lâu hay mới, ở đâu nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không bại về dường sinh dục nên lấy tiền

Ban Principale à Đẹp cần, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen vì mình tự ở nào mới gửi lại.

Ở Hà nội có gửi hỏi Kim đức giá-g. 83, phố hàng Bè và ở Hué hiệu Pharmacie nguyễn phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ. 3022

Hiệu kim-hoàn

昌 造

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, đang đàng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ cảm ơn, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ !

Thử hỏi một vài người trong 350 người có xe Ô tô BERLIET

Tất HẾT THẢY đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy lại nào xứ này :

Xe 12 mã lực, 4 vít-lốt, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại biểu bán xe ấy (Lề góc phố Gambetta)

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết thường gọi là tòi rom. Người nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tại KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Buồng, Hanoi

3053

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể dùng ra các bệnh khác nữa.

Thuốc này chuyên trị các bệnh dạ dày, ruột, gan, mật, đều dùng được.

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

• Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3031

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sô-Kỳ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VATRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin dính thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$30 thứ 2$00

về 0$30 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La patrie

L'homme, eût-il le malheur d'avoir perdu ses parents, de ne posséder ni frère ni sœur, de ne s'être pas fait une famille par le mariage, ne serait pas encore isolé dans ce monde ; il a une famille, une grande famille, qui lui confère des droits et lui impose des devoirs. Cette famille, c'est la patrie. Un peuple nous entoure qui parle notre langue, qui respire le même air que nous, qui habite le même sol dont les pères ont vécu avec nos pères, il est soumis aux mêmes lois, il est défendu par les mêmes frontières il s'abrite sous les plis du même drapeau. Un même nom le désigne, et ce nom est aussi le nôtre. La terre où ce peuple habite, c'est notre patrie. Terre bien aimée, qui as été notre berceau, qui recèles dans ton sein la tombe de nos parents, de nos amis, de nos proches et qui recevra probablement nos restes, terre où nous avons vu les premiers printemps s'épanouir, où nous avons balbutié nos premiers bégaiements, joué nos premiers jeux, ouvert nos jeux à la lumière et notre intelligence au savoir, terre où nous avons connu les plus doux sentiments qui embellissent l'existence, où nous avons souffert aussi, terre que nous avons arrosée de nos sueurs, de nos larmes, terre de nos aïeux, terre de nos enfants, ô patrie, que tu parais belle entre toutes, et par quels liens puissants nos cœurs te sont attachés !

Y. Steeg

Le repas des jeunes bergers

Nous choisissons un de ces gros rochers dont le sommet, un peu recourbé sur lui-même, dessine une demi voûte et défend de la pluie quelques pieds de sable fin à la base. Nous nous établissons là. Nous allons chercher à brassées des fagots de bruyères sèches et les branches mortes tombées des châtaigniers pendant l'été ; nous battons le briquet ; nous allumons un de ces feux de bergers si pittoresques à contempler de loin.

Une petite flamme claire et ondoyante jaillit à travers les vagues noires, grises et bleues de la fumée du bois vert que le vent fouette comme une crinière de cheval échappé. Nous ouvrons nos sacs, nous en tirons le pain, le fromage, quelquefois les œufs durs assaisonnés de gros grains de sel gris.

Nous mangeons lentement comme le troupeau rumine. Quelquefois l'un d'entre nous découvre à l'extrémité des branches d'un châtaignier des grousses de châtaignes oubliées sur l'arbre après la récolte Nous nous armons tous de nos frondes, nous lançons avec adresse une nuée de pierres, qui détachent le fruit de l'écorce entr'ouverte, et le font tomber à nos pieds. Nous le faisons cuire sous la cendre de notre foyer, et si quelqu'un de nous vient à déterrer de plus quelques pommes de terre oubliées dans la glèbe d'un champ retourné, il nous les apporte. Nous les recouvrons de cendre et de charbons, et nous les dévorons toutes fumantes, assaisonnées de l'orgueil de la découverte et du charme du larcin.

Lamartine

Nước nhà

Người ta bất hạnh mồ côi cha mẹ mất cả anh em chị em không có, vợ con, gia-quyến cũng không, mà ở đời cũng chưa bần lắm là cô-độc. Người ta còn có một cái gia-đình khác, một cái gia-tộc to, mà đối với cái gia tộc ấy, ta cũng có quyền lợi và bổn-phận kia nữa. Cái gia-tộc ấy tức là nước. Chung quanh ta có một dân tộc chung nói một thứ tiếng, chung thở hút một thứ không khí, cùng ở trên một cõi đất với ta, mà tổ tiên cũng ở đời với tổ-tiên ta, cũng phục tòng một pháp-luật, cùng chung một bờ cõi, cùng nấp dưới một bóng cờ với ta. Dân-tộc ấy có một tên, tên ấy cũng là tên ta — Cõ đất mà dân tộc ấy ở, tức là nước ta, lọt lòng ra, người đã cắp-điểm chỗ mồ mả, người chôn cũng cắp-điểm cho nắm xương ta sau này nữa, người đã thấy ta trong hoa nở lứa đầu, ta bập bẹ nó, tập tiếng chơi, ta mở mắt ra nhìn ánh sáng, mà cũng học lấy điều hay, biết những tình tình đằm-thắm, làm cho đời người thêm vui tươi, ta lại chịu những cuộc bi-tương, cảnh đau đớn nữa, vì người ta đã phải tốn bao mồ hôi nước mắt; đất của ông cha ta, con cháu ta, đời nước người đời với nước khác đẹp để nương náu, hồi đây lên-lạc vững bền nào nỡ thất bước lòng ta vào với người thì !

Hồng-Anh

Bữa ăn của mục-đồng

Chúng tôi chọn trong núi, một hòn núi ngọn mọc xuống hình như nằm cái cuốn có thể cho mưa được cho mét quãng cát nhỏ ở dưới chân đá. Chúng tôi vào ngồi ở đó, rồi ôm cỏ khô cành nỏ ở cây để dựng xuống khi mưa họ; rồi đánh lửa mà đốt, cái trò lửa của mục-đồng mà thường thường xa trông vẫn ngoạn mục lắm.

Ngọn lửa chập-chờn có lợi-lợi trên cái tươi, khói lên nghi-ngút đỏ đen đỏ xám, đỏ xanh, lại thêm gió thổi con nựa nồng vậy. Chúng tôi mở gói ra lấy bánh mì, lấy phó mát, đôi khi có cả trứng gà, gia vị bằng muối, hột to to xam-xám.

Chúng tôi ăn đằng đỉnh như bữ ăn trâu (nhai lạ) vậy. Trình-thoảng một người anh em thấy ở trên cành một vài quả dẻ bỏ sót khi bắt quả, thì chúng tôi lấy sáng cao-su ra bắn, hẳn thực khéo, đa ra như mưa, làm cho quả ở trong vỏ bọc tách ra mà rơi xuống chân chúng tôi. Chúng tôi bỏ vào tro hài ; và nếu anh em có người đào được khoai bỏ sót ở luống thì họ mang lại gia vị thêm được cái tự-kiu và sự tìm tòi được các đồ ăn ấy và cái thú vị về sự ăn cắp ấy.

Sông-Nam, Nguyễn-văn-Thuộ.

CUỘC ĐIỀU-TRA VỀ CÁC NHÂN-CÔNG BẮC-KỲ tại xứ Nouvelle-Calédonie và Nouvelles-Hébrides

(Tiếp theo)

MẪU CŨ

Tờ giao kèo

Một bên tên là. . . . . .
Bên khác tên là . . . . . .
là người Annam là con. . . . . .
và . . . . . .
. . . . . sinh tại. . . . . .
tổng . . . . . huyện . . . . . .
. . . . . tỉnh. . . . . .
có vợ. . . . . tuổi,
mới rồi ở tại . . . . . .
. . . . . huyện . . . . . .
. . . . . tỉnh. . . . . .

hiện có ảnh dán vào năm đầu ngón tay in ở đây và có trình một tờ quan thầy thuốc có bằng tốt-nghiệp chứng nhận cho rằng sức có thể làm được ruộng nương.

Lời giao-kết dựng sau này:

Công việc làm

Người cu-li tên. . . . . họ. . . . . chịu đăng trong hạn năm năm để làm việc canh nông và khai mỏ ở Tân-Đảo (Nouvelle Calédonie).

Mỗi ngày người cu-li phải làm việc chín giờ là nhiều nhất.

Làm việc lâu chóng thế nào, người chủ phải theo lệ-luật đặt ra về việc làm ăn ở xứ Tân-Đảo, không được ép làm quá.

Làm việc thì cứ làm từ lúc mọc mặt trời cho đến lúc lặn mặt trời, đến trưa, lúc nóng nực, thì được nghỉ hai giờ.

Chủ-nhật và ngày lễ tây thì không phải làm, những ngày kể sau này cũng coi như ngày lễ, người cu ly cũng được nghỉ : ba ngày tết Nguyên-dán, ngày mùng hai tháng năm (tết Hưng quốc-khánh-niệm) và ngày ba mươi tháng chạp.

Những ngày ấy, tuy rằng nghỉ, nhưng người cu-ly cũng được lương như các ngày làm việc, tiền lương cứ theo giá thường mà tính.

Người cu-ly hoặc xin phép nghỉ, hoặc bỏ việc, hoặc phải tù, hoặc không chịu làm, hoặc trẻ biếng mà nghỉ việc thì không được lương mà cũng không được đồ ăn, những ngày nghỉ lại tính trừ vào những ngày làm việc.

Những ngày đi tàu lúc đi lúc về, cùng những ngày nghỉ vì ốm đau mà quá ba mươi ngày một năm thì không được tiền lương, nếu mắc phải bệnh hoa liễu mà phải nghỉ, thì những ngày nghỉ ấy cũng không được lương

(Còn nữa)

NGHỀ TẰM TANG LÀ MỘT MỐI LỢI LỚN

III

Mưa phùn và mưa xuân thì người ở thành thị và người đi du lịch đều lấy làm khó chịu, mà người ở thôn quê lại lấy làm vui mừng, có cái người này cho là không may, lại là cái sự may của người kia, nhờ có mưa thế, thì cây có mọc mới tốt được.

Về phần riêng cây dâu, nhìn lại càng sướng mắt, những người làm nghề tằm tìm lại càng hả dạ lắm. Nhờ được cây dâu mọc tốt mà lá ra lại nhiều, việc nuôi tằm mới bắt đầu làm sớm được, nhân được buổi khí nóng hãy còn ôm dịu, thì tằm lớn lên mới mau.

Tôi xin trang cáo với các nhà chăn tằm : những đồ cho tằm ăn phải cẩn thận mới được : đừng lẫn tiệt quả và sống đừng xa xỉ quá ; chịu khó nhọc thêm một tí để cho thêm phần lợi tức ra, thì chớ sẻ quản công.

Công việc nổi yếu của con tằm là sự ăn. Nó ăn không những là lớn và cho dẫn được độ lớn thường của nó mà thôi, mà lại để chứa chất ở trong tì ăn thể những đồ béo, sẽ dùng để nuôi con dộng và con buồm sau này và để sinh ra sợi tơ để mà làm kén.

Con tằm ăn hàng tạn lắm, mà nó lớn cũng mau lạ thường khó mà suy nghĩ ra được : con tằm từ khi nở cho đến khi thôi không lớn nữa, có 18 ngày mà nặng hơn lúc nở sinh [đến 6000 lần. Giá loài người mà cũng lớn như thế, một đứa trẻ khi mới đẻ cân được 3 kilos, đến năm 30 tuổi sẽ được 16.000 kilos. Đi xe lửa thì tiền cước mất đến bao nhiêu !

Con tằm ăn nhiều mà tiêu hóa đi được, thì nó phả có hộ ruột thật tốt. Người chăn tằm phải biết sức coi nom cho tằm ăn nhiều, mà đừng làm mất bộ máy tiêu hóa của nó.

Trong ba ngày đầu, từ khi mới nở đến khi đổi da, tằm còn nhỏ chỉ cần ăn ít thôi. Nó chưa cần phải ăn nhiều, 40.000 con tằm chỉ ăn hết 4 kilos lá dâu, mà cần phải có đủ ăn ngon. Lá dâu phải thật non và thật mềm, lại phải thái cho thật nhỏ, để cho miệng nó còn nhỏ và chưa được cứng có lá cần được.

Sau khi đổi da rồi, là tuần thứ nhì, con tằm đã mạnh hơn rồi, còn phải ăn lá dâu mềm, mà thái to hơn trước. Con ăn khi ấy đã thơm ăn hơn trước rồi, 40.000 con ăn hết 8 kilos lá dâu trong 2 ngày. Sau khi ăn đầy sức như thế rồi, da tằm thành ra giãng quá và không mềm nữa, lại cần phải đổi, và nó lại đổi da một lần nữa là lần thứ nhì.

Một giấc ngủ 24 giờ là xong việc đổi da. Nó chết tốt đã ra, rồi xế dần ăn những lá dâu khi ấy đã già mà lại bổ hơn.

Trong 5) giờ đồng hồ đó, là tuần thứ ba, 40.000 con ăn hết 19 kilos lá dâu, rồi thì nó đổi da lần thứ ba.

Sau giấc ngủ 24 giờ thì tằm càng lắm, ăn nổi lá dâu già không cần phải thái nữa. Công việc của người cho tằm ăn thì nhẹ đi, mà công việc của người chăn nuôi tằm lại nặng thêm trong ba ngày về tuần thứ tư, một buồng tằm phải lo đến 49 kilos lá dâu.

Tuần thứ tư lại đổi da một lần nữa, rồi thì đến tuần ăn đổi. Trong bảy ngày về tuần thứ năm, 40 000 con tằm cần ăn đến 370 kilos lá dâu, và bao nhiêu đồ ăn còn sót lại ở trong nong từ khi mới nở.

Sau 22 ngày ở trong nong, khi ấy ăn đầy rồi, bèo lần rồi, nó mới bỏ nong mà đi làm kén, rồi cho kín mình ở trong đó thay da một lần sau cùng mà đổi hình ra con động.

Chỉ sáu tằm ăn nhiều cũng chưa đủ phẩm nuôi, phải cho ăn có chừng mực mới được. Một ngày cho ăn sáu lần : lần thứ nhất khi 3 giờ sáng, rồi đến 6 giờ, 10 giờ, 15 giờ, 18 giờ và 21 giờ. Trong những giờ nóng nực ban ngày, thì bữa ăn phải để thưa ra, vì sợ rằng lúa khí giời nóng thì tằm ngon miệng rồi ăn nhiều quá chăng. Những ngày nóng nực và có cơn rông, bữa ăn chiều lại nên để thưa nữa, rồi đến bữa ăn nào đêm cho tằm ăn bù những bữa bỏ ngày không được ăn.

Sau hết, đồ ăn nuôi tằm phải sạch sẽ tằm mới được. Phải giữ gìn bờ ruột cho tằm, đừng cho nó ăn những lá sâu, lá úng hay là có bụi bẩn. Lá dâu phải hái luôn, cho khi tằm ăn thường được lá tươi, chớ đừng có để lá khô rồi tằm nước. Đừng có những chất lá nhiều quá, nhất là khi lá bị mưa hay là sương vớt, sợ rằng lá ủng ra, con tằm không chịu nổi lá dầu ône, cũng như người ta không chịu rồi thịt thiu và có vẹn.

Nhiều người chăn tằm quên những sự giữ gìn ấy, cho nên tằm của họ nuôi thường hay mắc phải những bệnh gớm ghê mà đến nỗi hư hỏng cả, nào là bệnh tằm trong và bệnh tằm nghẻ, bệnh ấy tức là bệnh lỵ và bệnh tả của tằm, cứ có bệnh gì khác đâu.

Cuộc thi thơ

Của Phổ-thông Quyền số 6

MMMDCCCXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Vũ thường-truyền biết mấy đông,
Giữa đất Bắc gây nền thánh-học,
Khắp trời Nam nức tiếng nho-phong.
Trần, Lê trị loạn bia còn vững,
Âu Á phong-trào cột chẳng rung,
Nhân-nhã văn-minh người buổi mới,
Ấy đền tôn-giáo chở khuây lòng.

Nguyễn-văn-Tỉnh,
Làng Thượng-cốc, Hải-dương

MMMDCCCXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu đâu hơn chốn Nhị Nùng,
Chính-vị thánh-sư tôn kinh giữa,
Hai bên hiền-triết phụng thờ chung,
Bốn mùa cỏ-phủ xây thường tốt,
Chín nhận cung-tường giữ khó rung,
Trải Lý, Trần, Lê nay đến Nguyễn,
Bắc Nam hai nước vẫn tôn-sùng.

Nguyễn-văn-Lương
8, Rue des Cercueils, Nam-định

MMMDCCCXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ còn ghi cái đạo-đồng,
Bia Tấn-sĩ đề con châu Lạc.
Các Khuê văn rạng nước non Hồng,
Gấm thêu vẻ sông dòng sông Nhị,
Hoa có đăng hương cụm núi Nùng,
Trải Lý, Trần, Lê bao thế-kỷ,
Làm gương kim-cổ để soi chung.

MMMDCCCXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Sông Nhị dòng Thù mạch đạo chung,
Sách vở người Châu-đồ tượng Việt,
Lửa hương dân-hạnh cỏ hoa Nùng.
Cung-tường chủ Lý nền sơn-đầu,
Bia đá nhà Lê dấu sĩ-phong,
Thợ hóa đúc nên nền quốc-túy,
Về Khuê thêm rạng nước non Hồng.

Nguyễn-lộng-Cầm
Làng Phú-hữu, Kim-sơn (Bình-định)

MMMDCC XXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn-miếu nêu từ Lý khởi công,
Dưỡng cột trải bao giời đất cũ,
Lửa hương còn đỏ nước nhà chung,
Xuân thu một vẻ in Phù Tế,
Nhật-nguyệt đôi gương rạng Nhị-Nùng,
Ngoài gác Khuê-văn trong lưỡng miếu,
Tường bền hơn đá vững hơn đồng.

Đỗ-ba, -phố thứ tư, Phú-thọ

MMMDCCCXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phong-cảnh thiên-nhiên đẹp lạ lùng,
Kia gác Khuê-văn trông vẫn chói
Nọ, bia tiến-sĩ ngậm chìm phong.
Nho-phong truyền-bá nhờ ông Nhiếp,
Học-đạo điều-tô khắp đất Hồng.
Tự Lý, Trần, Lê nay trải Nguyễn,
Nghìa thu rạng vẻ với non sông.

MMMDCCCXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Âu, Á đồng-văn chẳng kém nhau,
Một tọa văn-từ coi tựa vẻ,
Bốn bề tường gấm khác màu nhung,
Nơi theo tư-tưởng vua Nghiêu, Thuấn,
Rắc hạt văn-chương khắp Nhị-Nùng,
Đạo-đức theo luân-thường theo thích chúng,
Miếu-đường đứng vững một phương Đông

Vương-thị-Thục
chez Mme Giáo-Kiểm, Cẩm-giàng

MMMDCCCXX-II

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Sực nức trời Nam rạng về Hồng.
Trụ Lý đáp xây nền đạo-đức,
Bia Lê ghi tạc dấu phong-trần,
Uy-nghi lầu vũ nơi Nùng đượm,
Rực rỡ cung-tường chốn Nhị đông,
Hỏi khách văng lai lui tới đó ?
Khuê-văn là đấy biết hay không ?

MMMDCCCXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu qua trông luống tranh lòng,
Văn-hiến nhuần-pha nền Á-Mỹ,
Quốc-hồn nhiễm-nhiễu cõi đạo Trung-dung,
Non Nùng chốt với rêu xanh mọc,
Sông Nhị mênh-mang nước cuộn trong,
Khoác-khoải quyên kêu hồn đạo-đức,
Tường rêu xanh ngát nước hồ trong.

Nguyễn-thị-Hợp
Phố Tam-giai, Haiphong

MMMDCCCXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Thăng địa xưa nay tú-khí chung,
Lý-thị gây nền nền quốc-tộ,
Hạnh-đàn cao ngất mái tường cung,
Bút thần khắp nhuận dòng sông Nhị,
Ơn thánh đầm cao vẻ núi Nùng,
Khoa-giáp bia xanh ghi tạc mãi,
Văn-minh Âu, Á vẫn thường trông.

Lưu-tam-Tô
Làng Vũ-bi, Phú-lý

MMMDCCCXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lê, Lý, bia truyền nhớ thánh-công,
Chín nhận tường cao vang khánh đá,
Ba tòa tứ rộng điểm chuông đồng,
Sông Giang rảng rặc lòng sông Nhị,
Núi Thái ngay-ngắn rõ núi Nùng,
Còn nước còn non còn miếu cũ,
Còn trời còn đất đạo còn chung.

Trần-ngọc-Ấn
Làng Bái-khê, Hưng-yên

MMMDCCCXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trước Lý sau Lê trải mấy đông,
Đạo-thống về vang nền cổ học,
Gang-tường sặc-sỡ chốn nam-phong,
Gió mưa thay đổi miếu Âu, Á,
Nền nước đầy vơi giải Nhị Nùng,
Ngoài cửa bia khen, trong tượng thánh,
Bia không mòn đá, tượng nguyên đồng.

Nguyễn-Nhận
Làng Chàng-thôn, Sơn-tây

(Còn nữa)

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quán báo, chứa lại thế nào thì biên rõ rằng vậy đấy, và gửi theo khi báo (0$20) bằng tem cũng được, để chi tiêu giấy quán khác.

Bỏ sót không gửi tiền theo thì coi đã nguyên cho số hoặc phải trả năng hơn.

忠孝義節女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90
III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$90

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.

3049

MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu một đôi souyết cản-công Phan-chu-Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi theo lấy hàng xin cho biết, giá-thuỷ hàng mấy thứ sau này : tây ý cảo ngài chọn, Tập việc ông Phan-bội-Châu, tập Pháp-Việt tổ-hoài, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc-Túy và tập nhàng tin-tức về du-luận về ông Phan-bội-Châu, in dần thương nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirasses Hanoi

Nhân dịp Tết, giá trong catalogue cho Bắc-Kỳ 5 %.

CASQUES
EN
LIÈGE
BAS aux PRIX les PLUS BAS BAS

HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi

6219

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan
Tuỳ được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

Lối thưởng vé này lại có quyền đổi lấy tiền mặt ngay khi nào muốn. Mỗi tháng một lần, tiền thưởng ngày mồng 10, những mành có người mở số trúng. Mỗi mành chỉ được phép đánh độc một số, tuỳ theo mình muốn đánh bao nhiêu mành. Vì có thể được một số trúng ở nhiều mành. Vì có thể được nhiều số trúng ở một mành. Vì có thể được nhiều số trúng ở nhiều mành. Vì có thể được nhiều số trúng ở nhiều mành. Vì có thể được nhiều số trúng ở nhiều mành.

Vé Crédit National năm này lại có nhiều số trúng hơn mọi năm trước. Số trúng lại nhiều hơn. Số trúng lại nhiều hơn. Số trúng lại nhiều hơn. Số trúng lại nhiều hơn. Số trúng lại nhiều hơn.

Mỗi kỳ phát số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500 000 quan
2 lô.	200 000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rất số tiền kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất số cũng để trúng lắm

Muốn dự xin cuộc rất số ấy, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhé :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paradis, MARSEILLE (France) R. C. 6578

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

3001 **Giá 1$30 một hộp**

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80 3001

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hoãn cấp bản cơn, hoàn tán cao đan chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu dù nguy dù trọng, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương nuy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư bạch bạch đái, hậu sản hoặc kinh thủy gia liên miên sinh ra trăm chứng không đẻ hay có đẻ không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cổ chướng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông quặm hay xa lông mi bản hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ được không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Cao ba long thực tốt mỗi lạng 5 hào, Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn già trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn nghiện đã lâu uống khỏi không vật vã đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, quí khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin đề như sau này: M. TRẦN-ĐẮC-SỞ đốc TAM-TỈNH-Y-QUÁN ở Nam-định. 3000

khi ấy kiểm điểm lại thì mới biết là mất một chiếc ghe và chết một thủy-thủ, thân ghe thì tan nát, hàng hóa thì lạc trôi, cái xác người thủy thủ khốn-nạn kia có lẽ đã bị chôn sâu vào trong bụng cá, còn mấy người lội tài bơi giỏi may sống sót lại, thì mình trần thân trụi, không có lấy được một tấm áo mảnh quần, rồi cứ ăn kiếm lần hồi mà về đến quê nhà, tình cảnh ngó thực đã khổ-sở lắm thay! Tính ra cái tai nạn này xảy tới, tổn hại có đến hai nghìn bạc, thân ghe mất một nghìn còn hàng hóa mất một nghìn nữa, nghĩ mà ái-ngại cho cái tính-mệnh và tài sản của con nhà hàng-hải nước mình, thực thân thể như cánh bèo, tiền của như bọt nước.

Quan lại-chánh Hội-lý mới. — M. Levadaux Hội-lý lại chánh nay về Pháp nghỉ 6 tháng, có quan cai-trị Haelwwyn quyền-chưởng chức ấy.

Cá ông lụy. — Hôm 22 tháng ba ta, ở làng Thai-dương, thuộc huyện Hương-trà những người đánh cá có trông thấy một thớt cá ông trôi dạt vào bãi bể làng ấy; thớt cá này cũng khá lớn.

Theo định lệ từ ngày xưa để lại — mà hiện nay cũng hãy còn — thì mỗi khi có cá ông lụy, nhà nước có cấp tiền mai-táng là 50 quan tiền kẽm, tính theo thời giá phỏng trong bẩy đồng.

Ngạch tòa sứ. — M. Phan-v-Thi, thư-ký hạng nhất tại Nha trang, nay đổi đi Ban-mê-thuột, thay cho M. Trương-quang-Huế.

M. Trương-quang Huế, thư-ký hạng sáu tại Ban-mê thuột, nay đổi đi Nha-trang, thay cho M. Phan-văn-Thi.

M. Ng-đại-Lượng, thư-ký tập sự tại Thanh-hóa nay cổ về phủ Khâm-sứ Huế, thay cho M. Trần-nhật Cam.

M. Trần-nhật-Cam, thư ký hạng sáu tại phủ Khâm-sứ Huế, nay đổi đi Thanh-hóa, thay cho M. Ng-đại-Lượng.

M. Vũ-đình Vinh, thư ký tập sự tại Kontum, nay được thăng thư ký hạng sáu.

M. Nguyễn Chánh, thư ký siêu đẳng hết hạn nghỉ, nay đổi đi tòng sự tại Vinh.

Con đường ở Đập đá vô chợ Cống. — Một con đường ở Đập-đá vô chợ Cống là một con đường rất cần và rộng rãi êm đềm mà cốt nhất là phải có ánh sáng mới được. — Vì rằng con đường ấy tiếp giáp với đường cái Huế (Thuận-an) mà lối rẽ vào thì có nhà Thương-chanh-Tòa, hai bên dọc đường ấy thì toàn là dân cư mà lại là toàn những nhà có thanh-danh vi-vọng cả, cuối cùng đường ấy thì có cái chợ Cống rồi lại tiếp giáp với đường cái quanh trong thành-phố Huế về phía Nam. — Đường ấy hàng ngày xe ngựa rộn ràng, nhất là xe ô-tô thì nhiều lắm. Trong buổi tiết trời mùa hè nóng nực tới đường ấy là một con đường của kẻ nhàn nhân đi giạo mát hoặc bằng xe kéo, xe ô-tô, xe ngựa thường có luôn luôn, qua đến tiết thu đông mưa gió liên miên, lạt bão lắm khi tràn đầy cả miền ấy thì con đường ấy lại là một con đường để cho bọn trộm cắp giấu diếm núp lần mà thi-hành sự nhiễu hại biết bao. Vậy thì dù mùa hạ, dù mùa đông gì, thì đường ấy cũng cần phải có đèn sáng, vậy mà lâu nay luống những để tối tăm mà mịt thật là khó chịu lắm nỗi vì không đèn. Ở Huế như các con đường trẻ ở hội chợ đình chùa Ông thì thật là chưa cần có ánh sáng cũng được, mà lại có đèn, còn như lối đập-đá và chợ Cống cần nên có đèn lại chẳng có.

Mong rằng con đường ấy sẽ có chừng 20 cột đèn điện thì thật là một sự rất có ích cho mọi người, mà nhứt là sự trộm cắp sẽ được yên tĩnh, thì hạnh phúc biết bao.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi 3002

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Hỏa tai. — Ngày mười bốn tháng ba ta, nhà tên Dương-Toại người làng Chánh-hòa bị phát hỏa; vì ngọn gió nam thổi mạnh quá, nên cháy lan ra đến bẩy cái nữa; những đồ vật của mấy nhà ấy đều thiêu-tận hết, thiệt hại khá to.

TOURANE

Chìm ghe chết người. — Hôm 29 avril có chiếc ghe chở gỗ trên Sãi về, vừa đến Sơn rồi gặp cơn giông, gió to sóng lớn, ghe chở nặng trở xoay không kịp phải bị chìm. Trên ghe có 5 người, 3 người chìm nghỉm mất, còn 2 người nữa may víu được cái mui ghe nổi bềnh bồng trên mặt nước; hết sức kêu gào cầu cứu, vừa gặp có mấy chiếc ghe đánh cá nghe tiếng kêu tiếng hú, liền chạy lại cứu vớt được cả hai người đưa về bến làng Thạch-than. Còn ba người bị chìm mãi hai ba ngày sau vẫn chưa tìm được xác.

Mùa này thỉnh thoảng hay có những cơn giông tố nổi lên thình-lình, nghề thuyền bè trên mặt bể rất là nguy hiểm. Trừ những nạn chìm ghe chết người như nạn này vẫn thường thấy nhiều ghe đánh cá gặp cơn giông xiêu dạt xứ này qua xứ khác, lương thực thiếu thốn phải lên bờ xin ăn, trông thật đáng thương.

Việc Nam-kỳ

VĨNH LONG

Một cái quái kịch: chàng rể giết mẹ vợ. — Người ở đời vì một chút tình ái mà đã lắm phen gây nên biết bao nhiêu thảm kịch.

Như hôm 18 avril rồi đây tại làng Chánh-hiệp (Vĩnh-long) có xảy ra một vụ án mạng rất gớm ghê, vì tại duyên cớ như vầy:

Tên Đinh văn-Đại người ở làng Long-an (Vĩnh-long) cưới gái thị Biển về làm vợ. Ở cùng nhau đã đặng ít lâu rồi; nhưng vì gia-tư kiếm khuyết, nên chi chồng thì đi lo làm thuê làm mướn, còn vợ thì toan buôn bán bán tần. Chung cùng làm lũ đã mấy năm mà bởi vận mạng nên chẳng giải thoát khỏi đường bần tiện.

Bởi có, nên một đêm kia Đại mới than phiền cùng vợ và toan định sao cho nên cửa nên nhà. Thị Biển thấy chồng vậy cũng thảm thương, bèn bàn tính rằng: Xin để cho nàng về gần mẹ nàng là Ng-thị-Giàu ở tại làng Chánh-hiệp, hầu lo buôn bán theo mùa màng. Đại nghe nói cũng phải lời, song ngặt nỗi phân ly én-nhạn. Thị Biển thấy chồng vậy biết ý, nên khuyên giải hết lời; Đại mới vui lòng ưng thuận,

Qua ngày sau, gái thị Biển từ biệt chồng đặng về gần mẹ. Đến nơi nàng y như lời hứa của chồng, cứ việc ngày thì lo buôn bán, đến tối lại về nhà. Như vậy đặng ít lâu, kế sau lại, lòng biển cải là tại mụ già khuyến dụ.

Còn phần Đinh-văn-Đại thì buổi vợ ra đi thì thân một mình hiu quạnh đêm thương nhớ ngày ngóng trông; tuy vậy mặc dầu, chớ không vong phế công việc người, cứ gìn giữ vuông tròn phận sự.

Tội nghiệp, Đại vì nghèo nên phải dãn trí mà chịu với nỗi khổ tâm, ái vọng; đâu chừng được 2 trăng, trăng chẳng thể cầm lòng, bèn tính lãnh trót tiền công đặng 5, 6 đồng bạc trắng — Mừng! quyết rằng: số tiền này sẽ làm phí lộ đặng đi thăm vợ, còn dư ra thì sẽ cho mẹ vợ một ít đồng; nên chi, liền đó Đại xin nghỉ công vài ngày rồi về sửa soạn thuê đò. May dịp cũng chiều người, Đại mới xuống đò trực chỉ.

Trót một đêm Đại nằm dưới đò, nỗi trông trông mừng mừng hết kể là bao. Rạng sáng ra (18 avril 1926) thì đò đến bến Đại trả tiền, rồi thì lầm lũi riết lên nhà. Gặp mẹ vợ là Ng-thị-Giàu thì Đại trình hỏi ít lời, kế thẳng xuống nhà sau kiếm vợ. Không gặp, liền quày quả trở lên đặng hỏi thăm Thị-Giàu. Mụ này vì lòng tôi độc cho nên thần-khẩu dục xác phàm, khiến cho mụ trả lời cùng Đại rằng: « Nó có về đây một ít ngày rồi bỏ đi đâu tao không biết. » Mụ nói rồi liền bỏ ra đi. Còn Đại nghe mấy lời của mẹ vợ, tưởng như sấm nổ bên tai, nghẹn họng nói chẳng ra lời, càng quá giận, định chắc cho mụ già mưu mẹo.

Đương buổi Đại ngơ ngác ấy, bỗng đâu em vợ Đại là Cái-văn-Tào đi chơi về, gặp anh rể liền chào hỏi. Đại trả chuyện sùng Tào đặng ít phút rồi thì có hỏi qua việc của Thị-Biển là chị Tào. Tào nghe anh rể hỏi liền phanh phui mà rằng: « Thưa anh! bây giờ anh còn hỏi đến chị tôi mà làm chi? Chị tôi bây giờ không phải như ngày gặp anh vậy đâu! Đáng lắm! hiện lấy tên Thinh là nhà giàu có lớn, bà con thân thích đều là quan làng. Nhờ vậy mà bây giờ chị tôi rất tốt phước; muốn chi có nấy, không thiếu một điều, lại khi đề chân ra khỏi nhà, thì sẵn có ngựa, có xe, tùy thích muốn sao đặng vậy. Thôi! anh còn trông cậy chi nữa cho uổng công, lo tìm chỗ khác đặng chắp xe duyên thắm la.

Đại ngồi nghe mấy lời Tào nói, nư giận lộ ra ngoài, song cố gượng bồi tiếp rằng: Ừ thì nghe vậy cũng mừng cho chị em mà ai đứng gả cho tên Thinh nào đó!

Tào liền đáp, — Má chớ ai!

Đại nghe xong câu chuyện thầm nghĩ tình đời đen bạc, tham sang phụ hèn; đành quên khi cơm [illegible] nước bầu, đói no bầm hút. Bây giờ đặng thế, đành không hoài chi đến bạn cũ tình xưa. Ôi! mà thôi! tình như thế phú có trời, đều giàu lấy nghèo thế là bả thuốc hay của ác-phụ.

Nhưng bây giờ, chỉ mụ 1 giận cho mụ già này, thiệt là độc là ác. Con đã gả cho người, rồi ham giàu xuất biểu con vài trình lấp tới.

Đáng cho mụ lắm! Vậy thì thân này với tình cảnh ấy, còn ham sống mà chi, phải làm cho đã với cái mư gận mình cho mụ biết! Lại cũng là làm một bài học về sau, cho a đừng ham sang phụ khó.

Nói đoạn Đại thẳng xuống nhà sau, cắp lấy 1 con dao.... Rồi đến mụ lại đi xóm về, Đại bèn lấy tội mụ cùng nhiếc mắng mụ nhiều lời. Mụ chối cãi lời qua tiếng lại với Đại; Đại để quyết cho mụ là người độc ác, bèn rút dao thưởng cho mụ mấy vít quá đáng. Liền đó mụ phải bỏ mình hồn nương mây bạc.

Trình hồ lìn hương thôn tề tựu. Đại chẳng vì một lời, cứ bó tay chịu tội.

Hương quản Chánh-hiệp liền làm phúc bẩm đặng giải Đinh-v-Đại cùng thây của Ng-thị-Giàu đến quan nghi chờ đường phát lạc.

(L. T. T. V)

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè mới đã sang, như sau này:

Chè ngũ-phúc — Chè tam-bảy
Chè như-ý — Chè long thái
Chè thiên-thái

Những thứ chè mới này là rất tốt: Chè nhỏ cánh, nước xanh mà mầu hương đượm chỉ có bản hiệu sang được trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt, vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

Hanoi K. T. n° 3 phố Hàng-ngang n° Tél. 480.
Haiphong K. T. n° 140 phố Khách n° Tél. 272. 3055

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3002

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
BƯƠNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 7 Mai 1926

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ 4)

Tối thứ bảy 8 Mai 1926

TAM MỸ TƯƠNG TƯ

Tối chủ-nhật 9 Mai 1926

HÃN PHỤ CƠ TÂM

Tối thứ hai 10 Mai 1926

THƯ QUÁN HỘI LƯƠNG DUYÊN

3008

CÁI VỆ-SINH CHUNG CỦA HÀNH-KHÁCH

Hôm nọ tôi đi có việc riêng, lúc đi qua Thanh-Hóa có vào một hiệu cao-lâu mới mở, hiệu ấy tên là "*DUYỆT-VIỆT-TỬU-GIA*" để trọ, ở phố ngang, số nhà 8, lúc vào trong hiệu ấy, trông thấy rất là lịch-sự, cao-ráo, có đủ cả buồng ăn buồng ngủ rất hợp cách vệ-sinh. Tôi ở trọ đấy được hai hôm, lúc ra đi, thì người chủ tính tiền là 2 p. 40; tôi lấy làm ngạc-nhiên, tưởng rằng người ấy tính nhầm chăng, vì hai hôm tôi ở đấy, thấy những kẻ hầu người hạ rất có lễ-phép, chỗ ăn, chỗ ở, cùng thức ăn, thức uống thật thanh-lịch vệ-sinh. Vì những đó mà tôi tưởng cái tiền trọ phí hơn lên, cớ sao lại tính hạ thế, hay hoặc nhầm chăng; vậy tôi có hỏi lại người chủ, thì người ấy có bảo giá cho tôi biết là, cả ăn với buồng ngủ một ngày 1 p. 20. Còn buồng cho thuê 0 p. 80 một ngày.

Vậy tôi cũng không muốn đăng lên báo làm gì cho nhườm tai liệt-vị, nhưng vì tôi thiết nghĩ, cái sự vệ-sinh là của chung mọi người cho nên mới đăng lên báo, để có khi nào các liệt-quý có qua đó mà muốn tìm nhà trọ, nên đến hiệu ấy thì được vừa ý, và giữ được cách vệ-sinh cùng đăng đồng tiền trọ-phí. Ông chủ hiệu ấy là Phúc-Thái, Thanh-Hóa

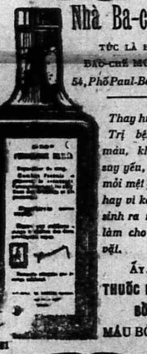
A. T. Khách trọ lại cảo

5.667.

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$40

3001

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt qui ông nào mua thì gửi tiền chạy bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính [illegible]

Rượu bổ-đào:

• TONIQUE TONKINOIS •

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng:

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lại phê thị gửi cho qui được-phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

[illegible]

• Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001

Rượu DUBONNET

là rượu bổ khỏe và lập đường sức lực lại



Agents généraux en Indochine: GRAS, BERTHET, DUPONT & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA

Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tính chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.



Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$80** *một hộp 400 gr.*

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT

Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn rầu, kém đường sức khỏe, đường chí não, đeo phiền chịu tủi, mất của mất tiền. Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh lỵ. Khi nào ngủ không được thì hay sinh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, đến sáng thức dậy mệt nhoe lạ lùng, nghĩ không ra việc, làm lụng gì cũng không muốn, thế mà tiêu mỗi thì sinh ra bệnh thương gân hay bệnh giờ giời.



Ai mà không ngủ được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này làm cho ngủ được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ chí, và không sợ nguy hiểm gì cả.

Thuốc này là do tay một người học-trò cũ ở viện Pasteur ở Ba-lê bào-chế ra.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Báo-chế có sách đặn bảo cội việc về cách dùng. 3051

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là: **Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ,** *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3003



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XỔ thì chẳng cần chi phải CỮ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc hươn này dễ uống lắm và đi mau tỏ lại rất êm thấm.

Bán tại Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

3052

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, về thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Báo-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.

3052

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ **ĐỂ TRỊ BỆNH ĐAU-LẬU** mới bị hay là có để lâu rồi.

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD
24, Rue de Grenelle, PARIS
và cùng các nhà thuốc có danh

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bạn-quán xin các ngài mua báo khi có viết gì viết thơ đến hỏi báo-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ký, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký sơn vần tắt, hoặc thân quá, không cho độc được, thành ra nhiều khi bản-quán không trả lời cái trả lời được.

PHILIPS





飛利浦電泡

倘用耐廉價

Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong

Trẻ con khi được một năm rồi, sức đã mạnh, cho bú không đủ no

nên cho ăn

Bột bò Phoscao

RẤT BỔ VÀ CHÓNG NHỚN

Có thứ có đường, có thứ chưa có đường

Người lớn dùng cũng tốt lắm.

ĐÃ BỔ-SỨC, LẠI MAU-TIÊU

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ERO KOLA CÔCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ. . . . . Một lít:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đã khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

Nhà Bán-đồ « TẮM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sang.

P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hà nội, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI-LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-độ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
27 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1910, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 27 Janvier 1925, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 18 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi : » **68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGẠN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.049.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quản :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE.
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI XIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh

TRONG

NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC, NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC, HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện

3045